

2016

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix

Địa chỉ: Số 3 - Đường Số 2 – Khu phố 4
– Phường Linh Trung – Quận Thủ Đức –
TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam

Điện thoại: (08) 3 896 3658

Fax: (08) 3 896 7522





CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2016**

LIX





MỤC

LỤC

Thông điệp của Chủ tịch HĐQT

1

Thông tin chung

3

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin mô hình quản trị, bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro

Tình hình hoạt động

13

Tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan xã hội của Công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc 41

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Báo cáo của Hội đồng quản trị

49

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của HĐQT về Ban Tổng Giám đốc

Các kế hoạch định hướng của HĐQT

Quản trị Công ty

55

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao, lương, thưởng của HĐQT, BGD, BKS

Báo cáo tài chính

61

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý Cổ đông, Quý khách hàng và Nhà đầu tư,

Sau hơn 43 năm không ngừng đổi mới và phát triển thương hiệu LIX đã trở nên quen thuộc với người tiêu dùng trong và ngoài nước. LIXCO đã và đang tiếp tục khẳng định mình với chiến lược phát triển bền vững, luôn cải tiến, sáng tạo, tìm hướng đi mới để công ty ngày càng lớn mạnh.

Năm 2016, tuy nền kinh tế trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn nhưng LIXCO vẫn hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu đề ra từ đầu năm. Cụ thể, tổng doanh thu năm 2016 đạt 1.953 tỷ đồng, tăng 196 tỷ đồng tương đương 11%

so với năm 2015. Hiện nay, Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX - Chi nhánh tại Bắc Ninh sản xuất bột giặt và chất tẩy rửa tại khu Công nghiệp Quế Võ II, Bắc Ninh đã đi vào hoạt động từ tháng 10 năm 2016 nhằm đưa các sản phẩm cũng như thương hiệu LIX của Công ty đến gần hơn với người tiêu dùng cả nước.

Năm 2017, thị trường chất tẩy rửa Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung được đánh giá sẽ có mức tăng trưởng ổn định, thêm vào đó xu hướng mở cửa tăng cường hội nhập giữa các nước trong Cộng đồng kinh tế ASEAN ngày càng sâu rộng. Năm bắt xu thế này, trong mục tiêu dài hạn của mình, LIXCO luôn chú trọng đầu tư cả chiều sâu lẫn chiều rộng để đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý cổ đông, đối tác trong và ngoài nước, các Nhà phân phối, các Hệ thống siêu thị và tập thể Cán bộ, Công nhân viên luôn đồng hành với LIX trong mọi hoàn cảnh khó khăn; đặc biệt cảm ơn người tiêu dùng Việt Nam đã tin nhiệm và tin dùng sản phẩm LIX trong thời gian qua.



Nguyễn Xuân Bắc

Chủ tịch HĐQT

Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát



#	Tên giao dịch	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
#	Giấy CNĐKDN số	0301444263, đăng ký lần đầu số 4103001845 ngày 30 tháng 9 năm 2003 và đăng ký thay đổi lần 10 ngày 23 tháng 02 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.
#	Vốn điều lệ	324.000.000.000 VNĐ
#	Vốn chủ sở hữu	451.167.108.004 VNĐ
#	Địa chỉ	Số 03 - Đường số 02 - Khu phố 4 - Phường Linh Trung - Quận Thủ Đức - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam
#	Số điện thoại	(84-8) 38 963 658
#	Số fax	(84-4) 38 967 522
#	Website	www.lixco.com
#	Mã cổ phiếu	LIX

THÔNG TIN CHUNG

Quá trình hình thành và phát triển

1972

Tiền thân là Công ty kỹ nghệ hóa phẩm Huân Huân, một công ty tư nhân được thiết kế theo công nghệ của Ý.

1977

Trong quá trình cải tạo công thương nghiệp, nhà máy chuyển sang hình thức xí nghiệp hợp doanh và lấy tên là Nhà máy Công tư hợp doanh Linh Xuân.

1978

Chủ nhà máy hiến cho Nhà nước để xuất cảnh, nhà máy được sát nhập vào Nhà máy Bột giặt Viso.

1994

Khánh thành Chi nhánh Lix Hà Nội tại huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội. Nhà máy có công suất 5.000 tấn bột giặt/năm.

2003

Chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Bột giặt LIX với vốn điều lệ 36 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001845 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp.

2005

Mua lại Nhà máy sản xuất bột giặt có công suất 30.000 tấn bột giặt/năm từ Công ty Liên doanh Unilever Việt Nam, tại quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội và chuyển Chi nhánh LIX Hà Nội về trụ sở mới.

2011

Tháng 12/2011 nhà máy LIX Bình Dương đã bắt đầu hoạt động và cho ra những lô sản phẩm đầu tiên.

2013

Ký kết hợp đồng gia công với Unilever đến hết năm 2019. Đầu tư trang thiết bị hiện đại nâng công suất nhà máy sản xuất bột giặt tại Thủ Đức từ 90.000 tấn/năm lên 120.000 tấn/năm.

2015

Tháng 08/2015 triển khai xây dựng Chi nhánh LIX Bắc Ninh. CTCP Bột giặt LIX vinh dự đạt danh hiệu "Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" liên tục trong 3 năm liên (2013; 2014; 2015) do tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

1980

Tách khỏi Nhà máy Bột giặt Viso và đổi tên thành Nhà máy Quốc doanh Bột giặt Linh Xuân, trực thuộc Công ty Bột giặt Miền Nam.

1992

Chuyển thành Công ty Bột giặt LIX, thuộc Tổng Công ty Hóa chất công nghiệp và Hóa chất tiêu dùng.

2008

Thành lập Chi nhánh Lix Bình Dương. Triển khai xây dựng nhà máy sản xuất chất tẩy rửa dạng lỏng có công suất 60.000 tấn/năm.

2009

Ngày 10/12/2009 chính thức niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE).

Tăng vốn điều lệ Công ty lên 90 tỷ đồng.

2016

Ngày 30/05/2016, Forbes VN công bố danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất VN, trong đó có CTCP Bột giặt LIX. Ngoài ra, công ty còn tiếp tục lọt vào "Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" do tạp chí Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

Ngày 15/08/2016: Tăng vốn điều lệ lên 324 tỷ đồng.

Ngày 30/12/2016 : Khánh thành Chi nhánh LIX Bắc Ninh.



Báo cáo thường niên 2016

THÔNG TIN CHUNG

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty Cổ phần Bột giặt LIX là một trong những công ty hàng đầu tại Việt Nam chuyên sản xuất các sản phẩm chăm sóc gia đình như: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh. Ngoài ra, công ty cũng sản xuất kinh doanh các hóa chất cơ bản và kinh doanh bất động sản.

CÁC SẢN PHẨM CHÍNH



Trong năm 2016, các hoạt động chính mang lại doanh thu và lợi nhuận cho công ty bao gồm:

- ☉ Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm chăm sóc gia đình.
- ☉ Sản xuất nhãn hàng riêng cho các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Metro, Big C, Vinmart, Lotte.
- ☉ Gia công bột giặt cho Công ty Unilever Việt Nam.



THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

Ở kênh bán hàng hiện đại, Lixco đang bán hàng trực tiếp cho các hệ thống siêu thị lớn như Co.op Mart, Big C, Metro, Lotte, Aeon, Vinmart, Satra, Emart, Simply mart. Bên cạnh đó, Công ty cũng sản xuất nhãn hàng riêng cho Coop Mart, Big C, Metro, Vinmart, Lotte.

Mạng lưới phân phối rộng khắp và trải đều trong cả nước để phục vụ tận tay người tiêu dùng.

Sau khi triển khai kênh bán hàng trực tuyến từ tháng 08/2015, Lixco là một trong những công ty sản xuất chất tẩy rửa đầu tiên triển khai bán hàng trực tuyến tại Việt Nam đến trực tiếp Người tiêu dùng.

139

Nhà phân phối độc quyền

Đối với sản phẩm mang nhãn hiệu Lix, thị trường xuất khẩu chính gồm: Cambodia, Philippines, Togo, Triều Tiên, Mông Cổ, Brunei, Libya...

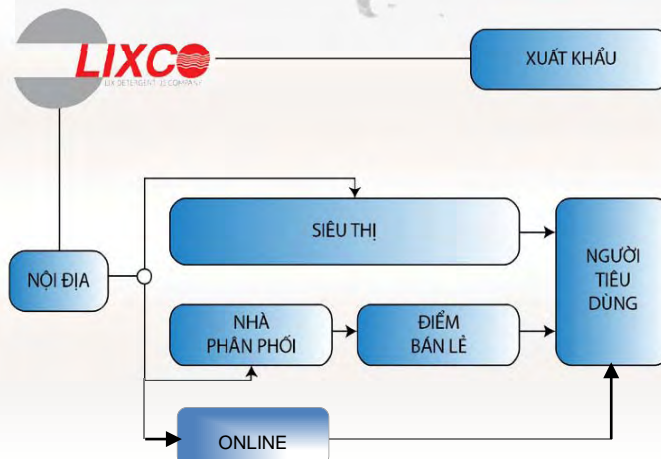
Ngoài ra, Lixco còn sản xuất sản phẩm OEM cho một số thị trường như Nhật, Philippines, New Zealand, Úc, Malaysia, Đài Loan, Mông Cổ, Singapore, Hàn Quốc, Pakistan...

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực: Bột giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, nước giặt, nước xả vải, nước tẩy toilet, nước tẩy javel, v.v...

20

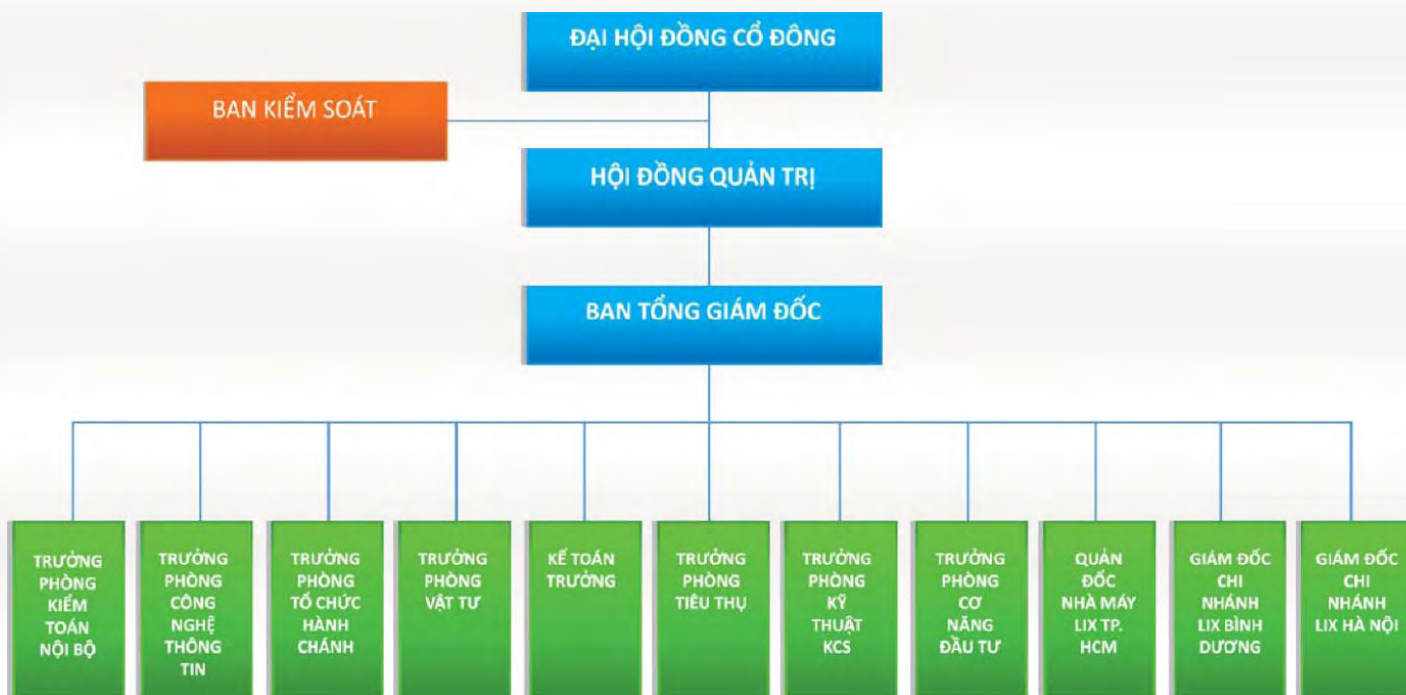
Quốc gia và vùng lãnh thổ Châu Á, Châu Úc, Châu Mỹ, Châu Phi



THÔNG TIN CHUNG

Thông tin mô hình quản trị, bộ máy quản lý

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT



CÔNG TY TNHH XALIVICO

- Địa chỉ: Số 233 Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, hoạt động của các câu lạc bộ thể thao, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, quảng cáo, v.v...
- Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ vốn góp: 26 %

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106872723 ngày 09/06/2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26/06/2015 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp)

CÁC CHI NHÁNH

01

CTCP BỘT GIẶT LIX – CHI NHÁNH TẠI BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: A-6, A-12 KCN Đại Đăng, P. Phú Tân, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

02

CTCP BỘT GIẶT LIX – CHI NHÁNH TẠI BẮC NINH

Địa chỉ: Lô II-4.1, KCN Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

- ❖ Ngày 22/06/2016, Hội đồng quản trị thông báo quyết định chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty Cổ phần Bột giặt Lix tại địa chỉ số 233 đường Nguyễn Trãi – Phường Thượng Đình – Quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội.



THÔNG TIN CHUNG

Định hướng phát triển

TẦM NHÌN

Trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh chất tẩy rửa gia dụng tại Việt Nam bằng chiến lược phát triển bền vững, trên cơ sở xây dựng hệ thống phân phối vững chắc, tiên phong đầu tư đổi mới công nghệ để mang lại giá trị gia tăng cao nhất cho cổ đông, người lao động, và xã hội.



SỨ MỆNH

Cung cấp những sản phẩm mang thương hiệu LIX chất lượng cao với giá thành hợp lý cho người tiêu dùng. Trân trọng và có trách nhiệm với cuộc sống của con người và xã hội



Trung thực

Trung thực trong tất cả các hoạt động

Tôn trọng

Tôn trọng bản thân, đồng nghiệp, Công ty, đối tác. Hợp tác trong sự tôn trọng.

Công bằng với nhân viên.
Công bằng với đối tác.

Công bằng

Tuân thủ luật pháp, bộ quy tắc ứng xử; các quy chế, chính sách và quy định của Công ty

Tuân thủ

Tôn trọng và thực hiện các tiêu chuẩn đạo đức đã được thiết lập

Đạo đức

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu chủ yếu

- ☉ Duy trì mức tăng trưởng ổn định, với mục tiêu đạt mức doanh số 2.700 tỷ đồng vào năm 2020;
- ☉ Đảm bảo hài hòa các lợi ích của các cổ đông và đối tác;
- ☉ Là doanh nghiệp có sự thỏa mãn của khách hàng về chất lượng sản phẩm, giá cả hợp lý;
- ☉ Áp dụng quản trị hiện đại trong việc điều hành Công ty;
- ☉ Trở thành một doanh nghiệp có môi trường làm việc tốt, phát huy tối đa khả năng của nhân viên, đóng góp vào mục tiêu chung của Công ty;
- ☉ Chăm lo đời sống cho người lao động.

Chiến lược trung và dài hạn

Về trung hạn

- ☉ Đảm bảo Công ty có một danh mục sản phẩm đa dạng, đủ sức cạnh tranh tại thị trường trong nước và quốc tế;
- ☉ Phát triển thị trường truyền thống ở phía Bắc.

Về dài hạn

- ☉ Đầu tư công nghệ sản xuất hiện đại để nâng cao năng suất lao động; chất lượng sản phẩm, tiết kiệm nguyên nhiên liệu, hạ giá thành sản phẩm;
- ☉ Tập trung phát triển các sản phẩm mang thương hiệu "LIX" ở tất cả các kênh bán hàng kết hợp với việc sản xuất nhãn hàng riêng cho các hệ thống siêu thị, các đối tác nước ngoài và gia công sản phẩm cho công ty Unilever Việt Nam;
- ☉ Các chiến lược cốt lõi sẽ được xác lập rõ ràng cho từng mảng kinh doanh;
- ☉ Chuẩn bị nguồn nhân lực có đủ trình độ, kinh nghiệm và có đạo đức để thực hiện các mục tiêu của công ty.

Phát triển bền vững về môi trường, xã hội và cộng đồng

- ☉ Công ty sẽ phát triển một Chính sách phát triển bền vững đảm bảo hài hòa các lợi ích.
- ☉ Thực thi chính sách trách nhiệm với người tiêu dùng đi kèm với việc đảm bảo một môi trường làm việc với độ thỏa mãn ở mức cao.
- ☉ Đảm bảo các khoản đóng góp đối với Chính phủ và cộng đồng như: Thuế, các nghĩa vụ và các khoản đóng góp xã hội khác.
- ☉ Công ty luôn đảm bảo việc phát triển kinh doanh gắn liền với việc đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường và khai thác tài nguyên hợp lý.



Rủi ro kinh tế

Năm 2016 là năm đầu cả nước thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm mạnh, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động, giá cả hàng hóa thế giới ở mức thấp đã ảnh hưởng đến kinh tế nước ta. Theo Tổng cục thống kê, GDP năm 2016 tăng 6,21% so với năm 2015, thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra. CPI bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với bình quân năm 2015, tăng cao hơn so với năm trước, nhưng thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra. Điều này cho thấy nền kinh tế trong nước và thế giới đang gặp nhiều khó khăn. Những biến động khó lường của nền kinh tế nói chung sẽ có thể gây khó khăn cho hoạt động của CTCP Bột Giặt LIX. Vì vậy nhằm hạn chế tác động của rủi ro kinh tế, Công ty đã đề ra các giải pháp và phương án kinh doanh hiệu quả sáng tạo hơn, tăng cường sự chủ động, linh hoạt để ứng phó kịp thời với các rủi ro này và duy trì sự phát triển bền vững.



Rủi ro cạnh tranh

Nền kinh tế toàn cầu năm qua gặp nhiều khó khăn do bất ổn chính trị và biến đổi khí hậu. Nền kinh tế trong nước cũng vì thế mà gặp nhiều khó khăn hơn bao giờ hết. Tuy nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm thiết yếu như bột giặt, chất tẩy rửa không bị ảnh hưởng nhiều bởi sự tăng trưởng chậm lại của nền kinh tế nhưng tâm lý lựa chọn kỹ các sản phẩm vừa đáp ứng nhu cầu vừa tiết kiệm chi phí của người tiêu dùng ngày càng gia tăng. Thêm vào đó, các sản phẩm đa dạng về mẫu mã, giá cả ngày càng xuất hiện nhiều trên thị trường đã làm tăng mức độ cạnh tranh trong ngành sản xuất, phân phối bột giặt và chất tẩy rửa như LIX. Do vậy, để thích ứng và phát triển thị phần của mình, LIX luôn không ngừng nghiên cứu để đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm, duy trì giá thành hợp lý. Bên cạnh đó, Công ty còn tập trung tìm kiếm thêm khách hàng mới và mở rộng thị trường để cạnh tranh toàn diện với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Rủi ro pháp lý

LIXCO là một doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, đã niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM nên hoạt động của Lixco chịu ảnh hưởng từ các văn bản pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán. Các văn bản luật này hiện đang hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách đều gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro pháp lý, Công ty đã thường xuyên cập nhật và sử dụng dịch vụ tư vấn khi phát sinh.



Rủi ro môi trường

Ngoài các rủi ro trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty còn chịu rủi ro khác như thiên tai, khủng bố, môi trường khí hậu, chính trị, v.v..., đây là những rủi ro bất khả kháng nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại về vật chất và con người cho công ty. Nhất là khi tình hình môi trường đang ngày càng phức tạp, thiên tai, hiểm họa gia tăng. Theo đó, để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã thực hiện các biện pháp như: mua bảo hiểm tài sản, bảo hiểm cho nhân viên, nâng cao nhận thức về phòng cháy, chữa cháy, v.v...



Rủi ro tỷ giá

Tỷ giá USD/VND năm 2016 diễn biến theo chiều hướng ổn định trong phần lớn thời gian nhờ một số chính sách lớn của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và nguồn lực của chính nền kinh tế. Theo tổng cục thống kê, tỷ giá USD bình quân năm 2016 tăng 2,23% so với năm 2015. Tuy nhiên trong giai đoạn tới với những biến động khó dự đoán cả về kinh tế và chính trị toàn cầu, cùng với đó là Công ty đang ngày càng mở rộng thị trường xuất khẩu, thì tỷ giá hứa hẹn sẽ biến động khó lường, những biến động đó sẽ ảnh hưởng đáng kể đến kết quả kinh doanh của Công ty. Theo đó, công ty đã chủ động đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro tỷ giá hợp lý, sử dụng các công cụ phái sinh để tránh tổn thất.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

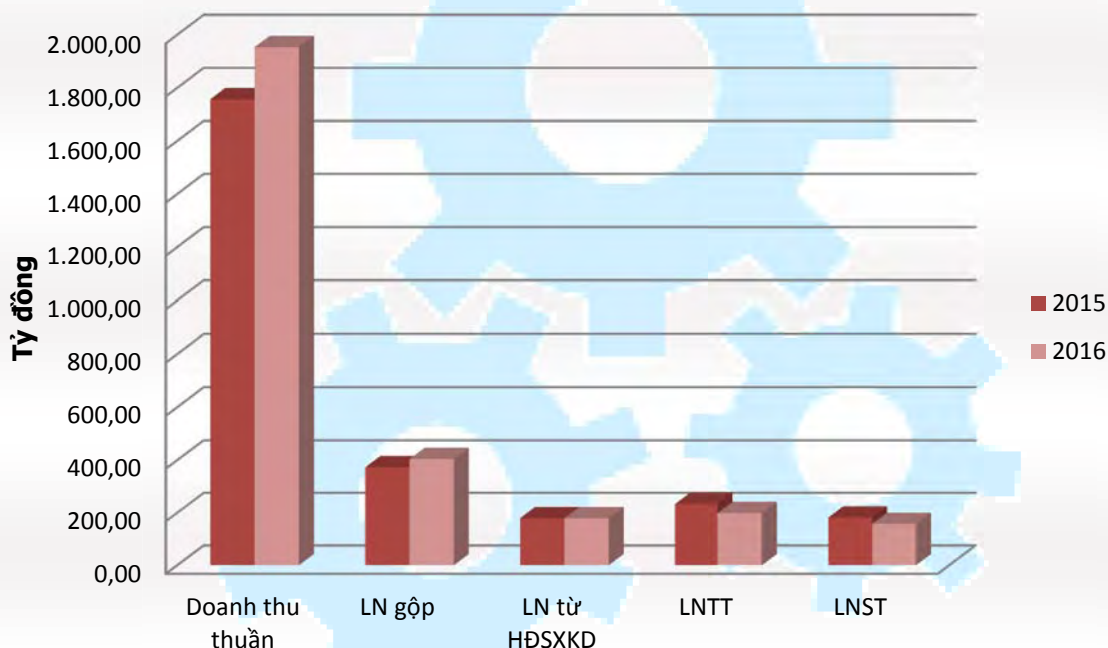
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Theo đánh giá của Tổng cục Thống kê, tính chung cả năm 2016, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 3.527,4 nghìn tỷ đồng, tăng 10,2% so với năm trước (năm 2015 tăng 9,8%), nếu loại trừ yếu tố giá thì còn tăng 7,8%, thấp hơn mức tăng 8,5% của năm trước do sức mua không biến động lớn, trong khi giá tiêu dùng năm nay tăng cao hơn so với năm 2015. Trong bối cảnh đó đã tạo ra không ít cơ hội cũng như thách thức cho LIX, năm qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2015	2016	% +/- so với 2015
Doanh thu thuần	1.757,3	1.953,3	11,5%
Lợi nhuận gộp	372,6	404,1	8,5%
Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	179,3	179,1	(0,1%)
Lợi nhuận trước thuế	233,0	198,1	(15,0%)
Lợi nhuận sau thuế	181,4	157,3	(13,3%)

Các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh qua các năm



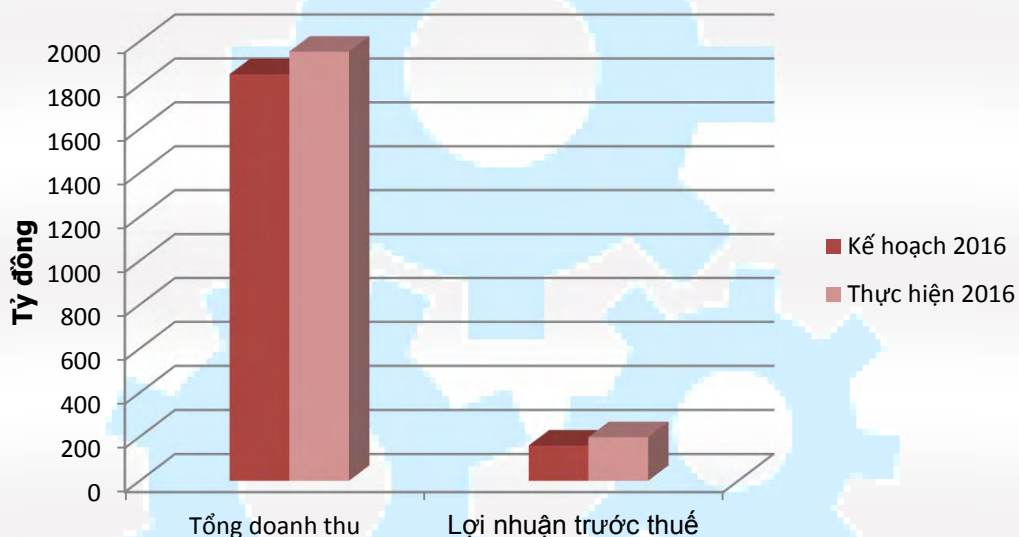
Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH/KH 2016	TH 2016/2015
Tổng doanh thu	1.757	1.850	1.953	106%	111%
Lợi nhuận trước thuế	233	160	198	124%	85%

Trong năm 2016, doanh thu thuần đạt 1.953 tỷ đồng, tăng 196 tỷ đồng, tương ứng tăng 11% so với năm 2015 và vượt 6% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Doanh thu của Công ty tăng trong khi lợi nhuận trước thuế lại giảm, là do lợi nhuận của quý IV giảm đáng kể, cụ thể giảm 59,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Đây không phải sự sụt giảm trong hiệu quả hoạt động kinh doanh, mà do quý IV/2015 công ty có thu nhập khác là tiền hỗ trợ di dời chi nhánh tại địa chỉ 233 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội với số tiền 53 tỷ đồng, làm lợi nhuận của Công ty trong năm 2015 tăng cao.

Lợi nhuận trước thuế năm 2016 đạt 198 tỷ đồng, vượt 24 % so với kế hoạch. Tuy thấp hơn năm 2015 nhưng đây vẫn là kết quả tốt và đáng ghi nhận của toàn thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty.

Các chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện năm 2016



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tổ chức và nhân sự

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT, BĐH VÀ BKS

STT	Họ và tên	Chức vụ/Liên quan	Số cổ phần sở hữu	
			Cá nhân	Đại diện
Hội đồng quản trị và Ban điều hành				
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Cao Thành Tín	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0	0
3	Bùi Công Thân	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	0	0
4	Đoàn Thị Tám	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	179.500	0
Ban kiểm soát				
1	Trương Thị Trâm	Trưởng Ban kiểm soát	0	0
2	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên Ban kiểm soát	3.600	0
3	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên Ban kiểm soát	29.085	0

THAY ĐỔI TRONG BỘ MÁY QUẢN TRỊ

- ❖ Ngày 06/04/2016, HĐQT quyết định Ông Võ Thành Danh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc được nghỉ hưu để hưởng chế độ hưu trí.
- ❖ Ngày 11/04/2016, HĐQT quyết định:
 - Thông qua việc từ nhiệm của Ông Lâm Văn Kiệt – Chủ tịch HĐQT
 - Thông qua việc từ nhiệm của Bà Tô Thùy Trang – Thành viên HĐQT
 - Thông qua việc từ nhiệm của Ông Lê Đình Vỹ – Trưởng Ban Kiểm Soát
 - ❖ Ngày 28/04/2016, ĐHCĐ đã bầu Ông Nguyễn Xuân Bắc và Ông Cao Thành Tín là thành viên HĐQT. HĐQT quyết định:
 - Bổ nhiệm Ông Nguyễn Xuân Bắc giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT
 - ❖ Ngày 27/07/2016
 - Ra quyết định nghỉ hưu theo Luật định với Ông Lâm Văn Kiệt giữ chức vụ Tổng Giám Đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty từ ngày 01/08/2016
 - Bổ nhiệm Ông Cao Thành Tín – Thành viên HĐQT, Phó TGD tạm thời thay quyền Ông Lâm Văn Kiệt kể từ ngày 01/08/2016.

TÓM TẮT LÝ LỊCH

Ông Nguyễn Xuân Bắc

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- ❖ Ông là người đại diện 21% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- ❖ Ông sinh năm 1972, tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2001, chuyên ngành Kỹ sư Tự động hóa và Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (năm 2016).
- ❖ Từ 5/2002 - 1/2005: Kỹ sư Điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- ❖ Từ 7/2/2005-24/9/2006: Phó giám đốc Xưởng Điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- ❖ Từ 25/6/2006-3/2007: Phó giám đốc Xưởng Điện, phụ trách xưởng Điện, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc (Nay là Cty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc)
- ❖ Từ 4/2007 - 1/2010: Giám đốc Xưởng Điện, Cty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- ❖ Từ 2/2010 - 2/2011: Giám đốc Xưởng Nhiệt, Cty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- ❖ Từ 3/2011 - 7/2012: Trưởng phòng Điện - Đo lường - Tự động hóa, Cty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- ❖ Từ 1/8/2012 - 31/05/2013: Trưởng phòng TCHC- Ban QLDA, Cty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- ❖ Từ 6/2013 - 15/3/2016: Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất Hưng Phát Hà Bắc
- ❖ Từ 15/3/2016 - nay: Ban Người đại diện vốn Tập đoàn Hóa chất Việt Nam



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)



Ông Cao Thành Tín

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

- ❖ Ông là người đại diện 15% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- ❖ Ông sinh năm 1980, tốt nghiệp Trường Đại học Bách khoa TP.HCM năm 2003, chuyên ngành Hóa Polymer và tốt nghiệp Thạc sĩ - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Columbia Southern University (2013).
- ❖ Từ tháng 3/2003 đến 4/2003: Nhân viên phòng Kỹ thuật & KCS - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ tháng 5/2003 - 6/2009: Nhân viên phòng Vật tư - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ tháng 7/2009 - 01/2010: Trợ lý Trưởng phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ tháng 02/2010 - 01/2011: Phó phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ tháng 02/2011 - 12/2014: Trưởng phòng Tiêu thụ - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ tháng 12/2014 - 07/2015: Giám Đốc Kinh doanh - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ 06/08/2015 - 31/07/2016: Phó Tổng Giám Đốc - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ 01/08/2016 - nay: Tổng Giám Đốc - Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

LIX



Ông Bùi Công Thản

Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng Giám Đốc

- ❖ Ông sinh năm 1976, tốt nghiệp Cử nhân khoa học, Đại học Khoa học tự nhiên năm 1999, chuyên ngành Hóa và tốt nghiệp Cử nhân quản lý công nghiệp, ĐH Bách Khoa TP.HCM năm 2004.
- ❖ Từ tháng 9/1999 đến tháng 4/2002, Ông là nhân viên phòng Kỹ thuật KCS Công ty Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 6/2008 đến tháng 8/2009, Ông là Phó phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2010, Ông được giao Quyền Trưởng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 12/2010 đến tháng 4/2011, Ông chính thức được bổ nhiệm Trưởng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 4/2011 đến tháng 12/2014, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật KCS Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 12/2014 đến tháng 7/2015, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc sản xuất Công ty Cổ phần Bột giặt LIX
- ❖ Từ 06/08/2015 đến nay, Ông là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt LIX

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)

- ❖ Bà là người đại diện 15% phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- ❖ Bà sinh năm 1962, tốt nghiệp Trường Đại học Ngân hàng năm 1985, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng.
- ❖ Từ tháng 11/1985 đến tháng 02/1986, Bà là Kế toán viên Ngân hàng huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.
- ❖ Từ năm 1986 đến tháng 7/1988, Bà là Kế toán trưởng Ngân hàng huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
- ❖ Từ tháng 8/1988, Bà là Kế toán viên Công ty Bột giặt Miền Nam.
- ❖ Từ tháng 3/1989, Bà là nhân viên Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 6/1997, Bà được bổ nhiệm làm Phó Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu Công ty Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 02/2002, Bà được điều động và bổ nhiệm làm Trưởng phòng Vật tư Công ty Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 10/2003 đến tháng 8/2009, Bà là Thành Viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Vật tư Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 8/2009 đến tháng 12/2011, Bà là Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ❖ Từ tháng 01/2012 đến nay, Bà là Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.



Bà Đoàn Thị Tám

Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Bà Trương Thị Trâm

Trưởng Ban kiểm soát



- ✚ Bà sinh năm 1984, tốt nghiệp Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Kế toán Kiểm toán – Đại học Kinh tế Tp.HCM (2007); Cử nhân Luật, chuyên ngành Luật kinh doanh. Có chứng chỉ kế toán viên của Bộ Tài chính.
- ✚ 08/2007-01/2011: Trợ lý Kiểm toán Công ty Kiểm toán KSI Việt Nam.
- ✚ 03/2011 - 04/2016 : Nhân viên Kiểm toán nội bộ - Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX.
- ✚ 04/2016 – nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX.

Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Thành viên Ban kiểm soát

- ✚ Bà sinh năm 1975, tốt nghiệp Cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Tp.HCM năm 2002.
- ✚ Từ tháng 4/1996 đến tháng 1/2010, Bà là nhân viên Phòng Tiêu thụ Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ✚ Từ tháng 2/2010 đến nay, Bà được bổ nhiệm làm Phó Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ✚ Từ tháng 4/2010 đến nay, Bà là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tổ chức và nhân sự (tiếp theo)



Ông Nguyễn Ngọc Quang

Thành viên Ban kiểm soát

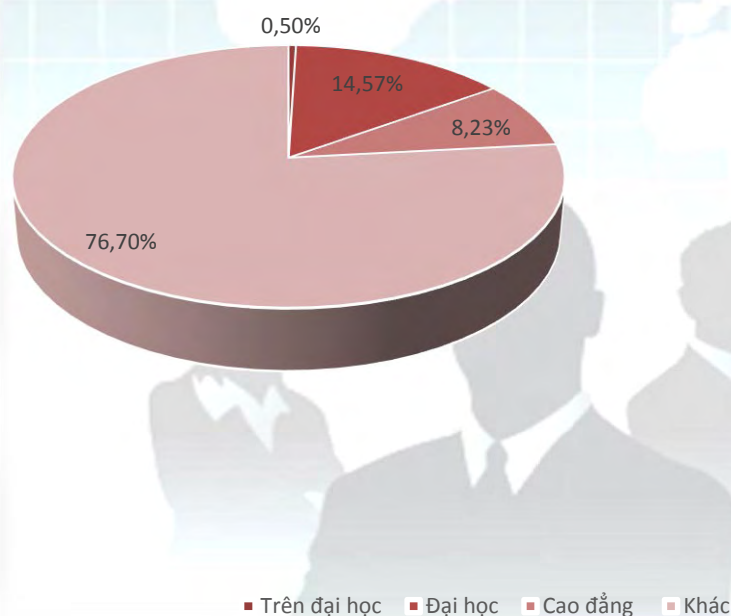
- ✦ Ông sinh năm 1958, có nhiều kinh nghiệm thực tế trong công tác quản lý sản xuất bột giặt.
- ✦ Từ tháng 6/1981, Ông là Đốc công Phân xưởng sản xuất – Công ty Bột giặt LIX.
- ✦ Từ tháng 11/1994, Ông là Phó Quản đốc Phân xưởng sản xuất – Công ty Bột giặt LIX.
- ✦ Từ tháng 11/1998, Ông được điều động và bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của Công ty Bột giặt LIX.
- ✦ Từ tháng 6/2001, Ông được điều động về lại công ty, giữ chức Phó Quản đốc Phân xưởng sản xuất.
- ✦ Từ tháng 7/2001, Ông được điều động làm Phó phòng Tổ chức Hành chính Công ty Bột giặt LIX, và được bổ nhiệm Trưởng phòng từ tháng 02/2002.
- ✦ Từ tháng 7/2002, Ông được bổ nhiệm làm Quản đốc Phân xưởng sản xuất của Công ty Bột giặt LIX, sau này là Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ✦ Từ tháng 12/2011 đến nay, Ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Chi nhánh LIX Bình Dương của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.
- ✦ Từ tháng 10/2003 đến nay, Ông là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bột giặt LIX.

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

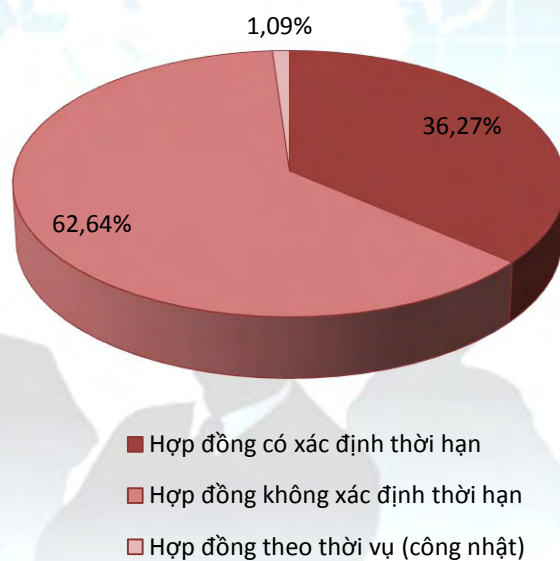
Tính đến cuối 31/12/2016, LIXCO có tất cả 1.009 lao động. Cơ cấu người lao động phân loại theo trình độ và theo loại hợp đồng lao động như bảng sau:

STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ lệ
A	Theo trình độ	1.009	100,00%
1	Trên Đại học	5	0,50%
2	Đại học	147	14,57%
3	Cao đẳng	83	8,23%
4	Khác	774	76,70%
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	1.009	100,00%
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	366	36,27%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	632	62,64%
3	Hợp đồng theo thời vụ (công nhật)	11	1,09%

Theo trình độ



Theo tính chất hợp đồng lao động



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chính sách đào tạo

Trong năm qua, Công ty đã đầu tư để có nhiều chương trình đào tạo cho CBCNV, nhằm mục đích nâng cao nghiệp vụ cũng như bảo đảm an toàn trong lao động. Cụ thể:

1 Đào tạo bên ngoài: Số giờ đào tạo bên ngoài trong năm: 2.346 giờ/ 782 lượt
Trong đó:

Khối gián tiếp: 759 giờ/253 lượt

Nội dung: Luật kinh doanh, phương pháp xây dựng từ điển năng lực và ứng dụng; Định giá xây dựng; Giám sát thi công; Đấu thầu cơ bản và nâng cao; Huấn luyện công tác an toàn lao động.

Khối phục vụ sản xuất và khối trực tiếp sản xuất: 1.587 giờ/529 lượt

Nội dung: Tổ chức quản lý kho hàng chuyên nghiệp; Nghiệp vụ quản lý kho; Huấn luyện công tác an toàn lao động.

2 Đào tạo nội bộ: Số giờ đào tạo nội bộ trong năm: 58.452 giờ/19.484 lượt

Các nội dung liên quan đến chế độ chính sách của người lao động, huấn luyện các quy trình xử lý kiểm soát hóa chất và thiết bị máy móc trong nhà máy sản xuất, v.v...

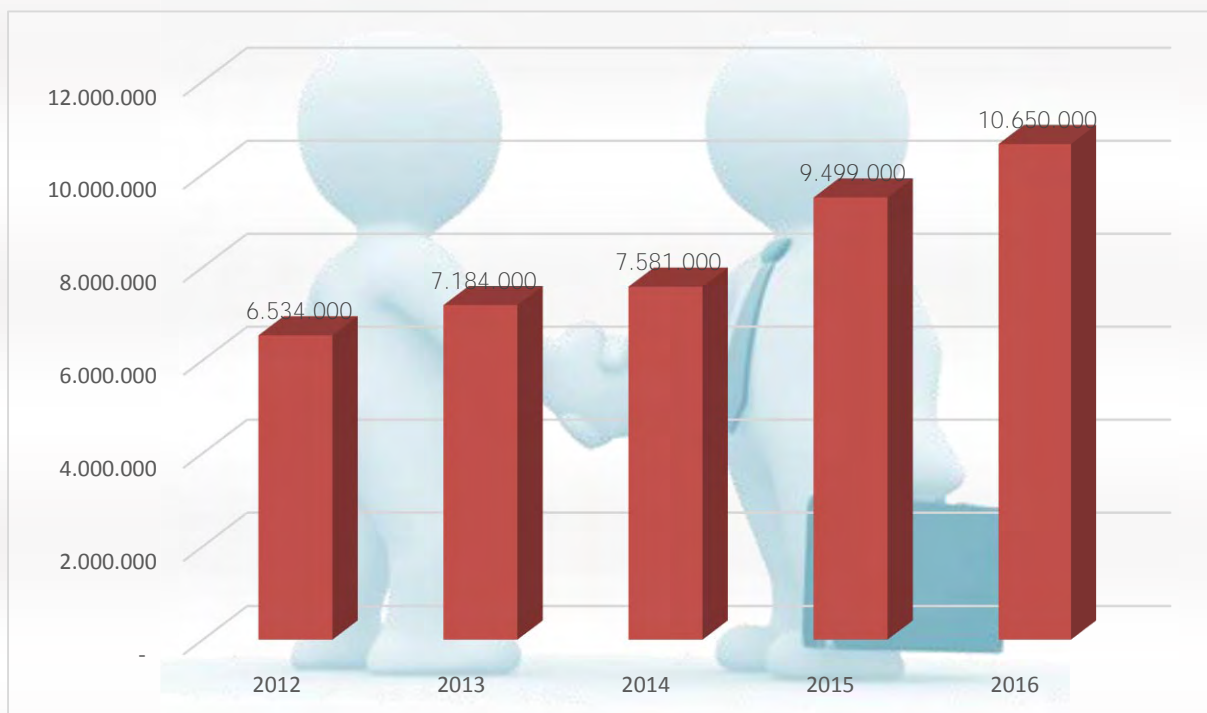
Chính sách phúc lợi cho CBCNV

Thưởng vào các ngày lễ lớn (Tết nguyên đán, lễ 30/04 – 01/05, lễ Quốc khánh 2/9), nghỉ mát hàng năm, v.v...



CHÍNH SÁCH LƯƠNG, VÀ PHỤ CẤP CHO CBCNV NĂM 2016

- 1.** Tiền lương được trả căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc.
- 2.** Người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao được trả lương cao.
- 3.** Năm 2016, Công ty bổ sung chính sách lương kinh doanh để phù hợp với tình hình kinh doanh từng thời điểm nhằm tạo động lực khuyến khích đội ngũ kinh doanh làm việc tích cực hơn. Lương bình quân của người lao động năm 2016 của LIX đạt 10.650.000 đồng.
- 4.** Chính sách phụ cấp vẫn được thực hiện tốt bao gồm: phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp độc hại, phụ cấp điện thoại, phụ cấp công tác, v.v... Các khoản phụ cấp này là phần cộng thêm thu nhập hàng tháng, giúp người lao động yên tâm làm việc.
- 5.** Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và đảm bảo toàn thể CBCNV đều được hưởng đầy đủ theo chế độ.



*Thu nhập bình quân của người lao động của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX giai đoạn 2012 -2016
(Đvt: đồng)*

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

CHÍNH SÁCH THƯỞNG CHO CBCNV NĂM 2016

Chính sách **khen thưởng** được áp dụng nhằm **tạo động lực** trong công tác cho CBCNV gắn liền với thành tích công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công ty áp dụng các **chính sách thưởng** như: **Thưởng thành tích, hiệu quả công việc hàng tháng, thưởng kinh doanh theo quý và năm, thưởng CBCNV xuất sắc, thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, V.V..**





LIX

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Công ty Cổ phần Bột giặt LIX đã có những khoản đầu tư lớn sau đây vào năm 2016:

Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico với giá trị phần vốn góp là 130.000.000.000 VND, tương đương 26% vốn điều lệ. Tính đến cuối năm, Công ty đã đầu tư 55.000.000.000 VND, tương đương 11% vốn điều lệ.

Bước đầu, Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX – Chi nhánh tại Bắc Ninh sản xuất bột giặt và chất tẩy rửa ở khu Công nghiệp Quế Võ II, Bắc Ninh đã đi vào hoạt động từ tháng 10/2016 với tổng mức đầu tư của dự án là 104 tỷ. Khi Chi nhánh đi vào hoạt động ổn định công suất dự kiến đạt 50.000 tấn bột giặt/năm và nước tẩy rửa là 15.000 tấn/năm.



Tình hình tài chính

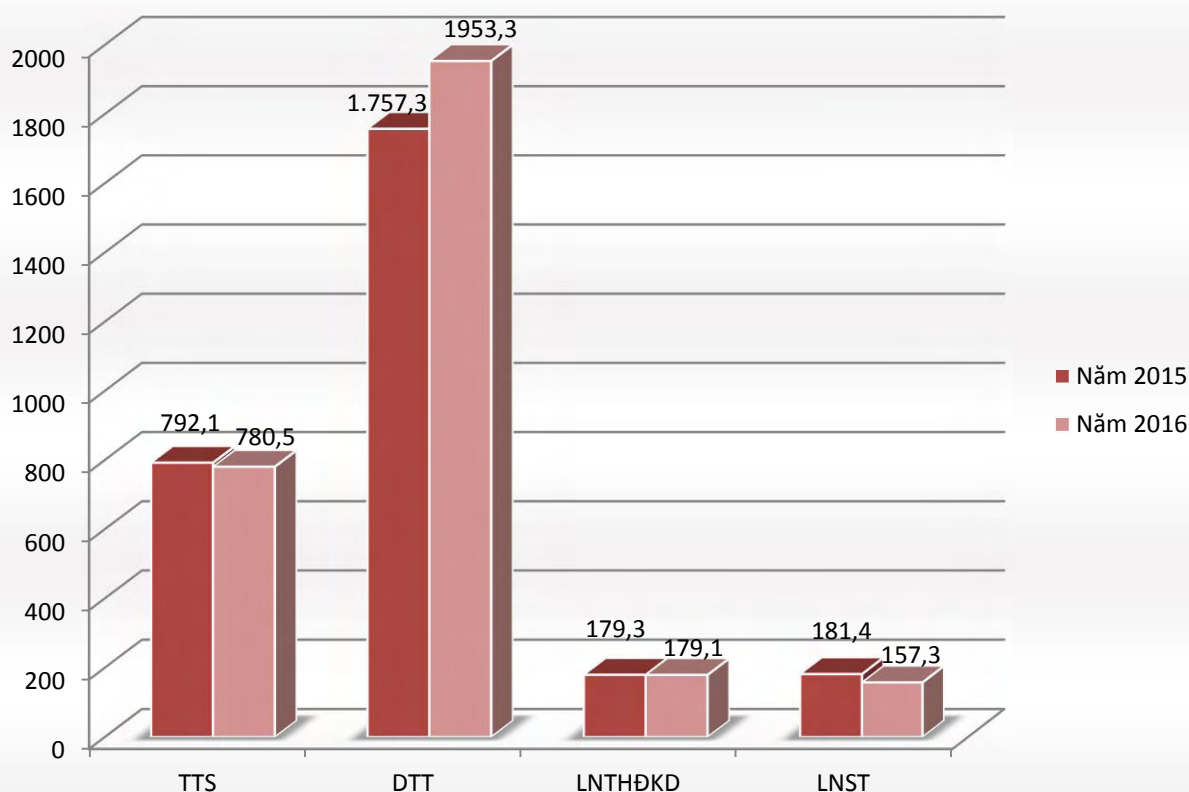
Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	792,1	780,5	(1,5%)
Doanh thu thuần	1.757,3	1953,3	11,2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	179,3	179,1	(0,1%)
Lợi nhuận khác	53,7	19,0	(64,6%)
Lợi nhuận trước thuế	233,0	198,1	(15,0%)
Lợi nhuận sau thuế	181,4	157,3	(13,3%)
Cổ tức	(*) 50%	(**) 20%	(30%)

(*) Kế hoạch năm 2015 là 25%, thực hiện 50% (Chia cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 là 15% vào ngày 18/12/2015, chia cổ tức tiền mặt đợt 2 là 35% vào ngày 06/06/2016).

(**) Kế hoạch năm 2016 là 20%, đã tạm ứng 20% cổ tức tiền mặt đợt 1 vào ngày 08/12/2016. Thực hiện cổ tức 2016 sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Tình hình tài chính



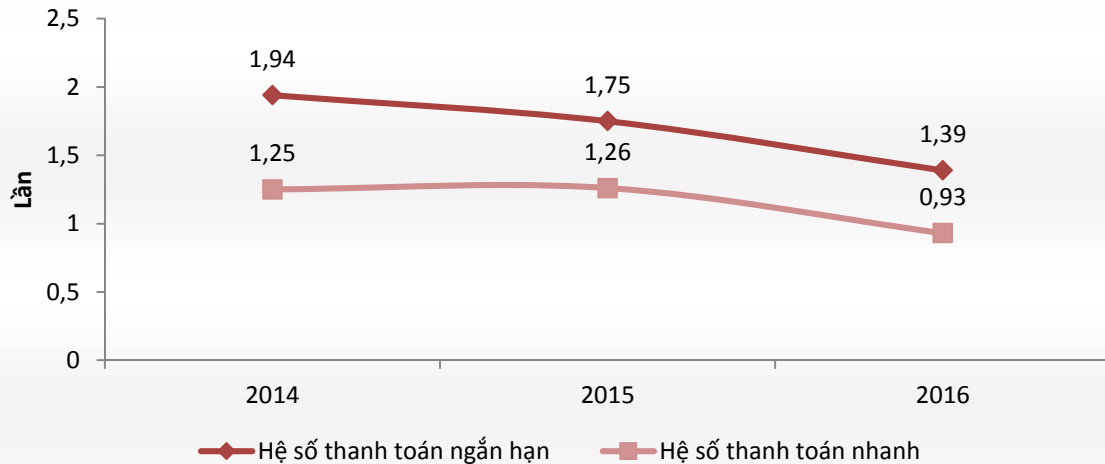
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,75	1,39
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,26	0,93
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	42,84	42,20
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	74,95	73,00
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	10,38	10,83
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	2,50	2,48
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,32	8,05
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	44,32	34,81
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	25,76	20,01
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	10,20	9,17
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	5.027	4.467

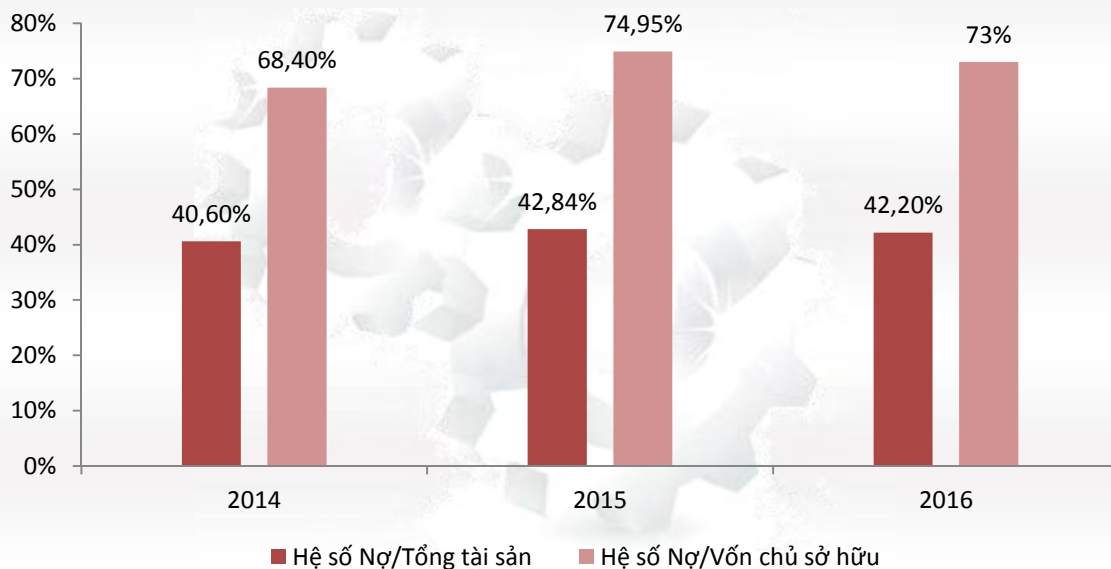


Chỉ tiêu về khả năng thanh toán



Về chỉ tiêu khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2016 là 1,39 lần, giảm nhẹ so với năm 2015 là 1,75 lần; nguyên nhân là do tài sản ngắn hạn giảm 109 tỷ đồng tương ứng giảm 25,89% so với năm 2015. Cụ thể, khoản mục tiền và tương đương tiền giảm 91,48% so với cùng kỳ năm 2015, sở dĩ có hiện tượng sụt giảm mạnh là do quý IV/2015 Công ty có nguồn tiền hỗ trợ cho việc di dời chi nhánh; bên cạnh đó, vào tháng 12/2016 Công ty đã tạm ứng cổ tức 20%/vốn điều lệ. Nhìn chung trong năm 2016, khả năng thanh toán của Công ty tương đối ổn định, đảm bảo an toàn tài chính.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn



Mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính: Hệ số nợ/tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu trong năm 2016 duy trì lần lượt ở mức 42,2%; 73,0%, giảm nhẹ so với mức 42,84%; 74,95% năm 2015. Hiện Công ty đang sử dụng nguồn vốn tự có để đầu tư vào sản xuất kinh doanh, điều này thấy rõ được tiềm lực tài chính mạnh của Công ty.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Tình hình tài chính (tiếp theo)

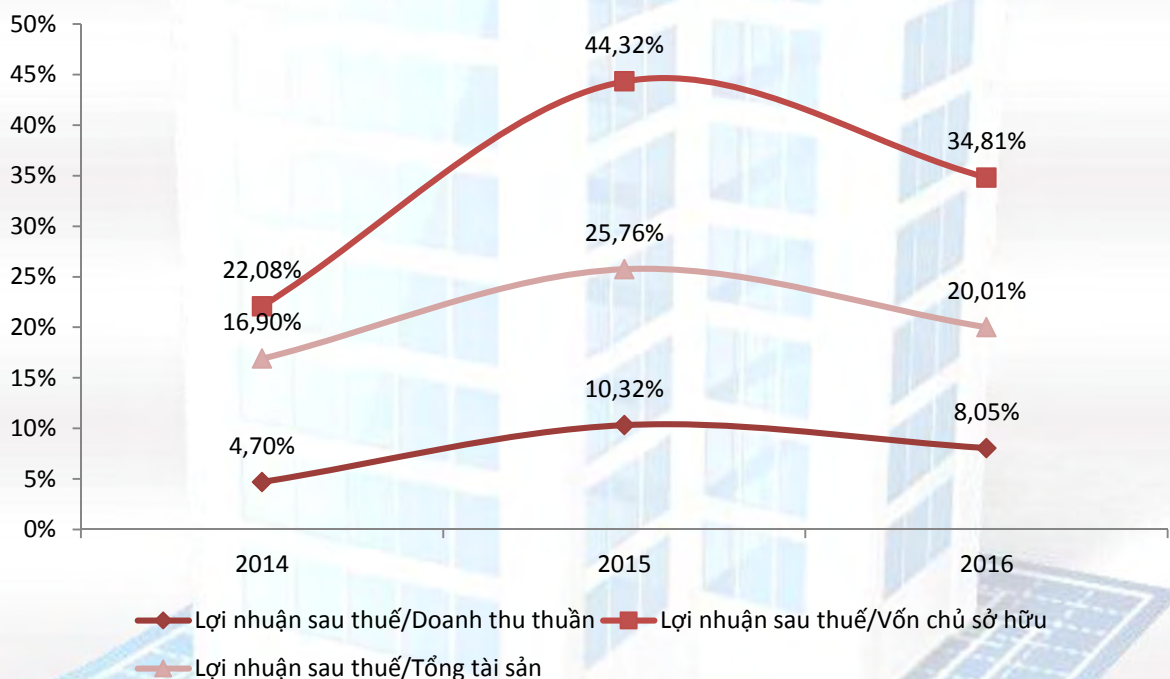
- ★ **Về năng lực hoạt động:** Vòng quay hàng tồn kho tăng và vòng quay tài sản tuy có giảm nhẹ nhưng vẫn duy trì tốt trong năm nay. Vòng quay tồn kho năm 2016 là 10,83 lần, tương ứng với 33,2 ngày tồn kho bình quân, so với mức 10,38 lần, tương ứng với 34,6 ngày tồn kho bình quân năm 2015. Hệ số vòng quay tài sản giảm nhẹ là do năm qua Công ty đẩy mạnh đầu tư vào dự án xây dựng nhà máy sản xuất tại Bắc Ninh, do đây là khoản đầu tư nhưng chưa vào sử dụng nên chưa tạo ra lợi nhuận cho Công ty. Nhìn chung, năm 2016 Công ty vẫn duy trì tốt hiệu quả sử dụng tài sản.





Về chỉ tiêu khả năng sinh lời: Vì lợi nhuận sau thuế giảm 24 tỷ (tương ứng với 13,3%) so với năm 2015, nguyên nhân là do năm 2015 Công ty có khoản thu nhập khác từ việc dời chi nhánh làm lợi nhuận 2015 tăng cao, dẫn đến các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm nay đều thấp hơn so với năm 2015. Theo đó, biên lợi nhuận ròng, ROE, ROA lần lượt duy trì ở mức 8,05%; 34,81%, ROA 20,01%. Ngoài ra, EPS cũng giảm từ 5.027 đồng/CP năm 2015 xuống còn 4.467 đồng/CP. Tuy thấp hơn năm ngoái nhưng vẫn tăng so với năm 2014, do vậy đây vẫn là dấu hiệu cho thấy hiệu quả sử dụng vốn của Công ty vẫn được duy trì tốt.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	Loại cổ đông	Tự do chuyển nhượng	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
I	Phân theo tỷ lệ sở hữu	32.400.000	32.400.000	100,0%
1	Cổ đông lớn	18.203.220	18.203.220	56,18%
2	Cổ đông nhỏ	14.196.780	14.196.780	43,82%
II	Phân theo loại hình sở hữu	32.400.000	32.400.000	100,0%
1	Cổ đông trong nước	24.566.289	24.566.289	75,82%
	Cá nhân	8.014.714	8.014.714	24,74%
	Tổ chức	27.575	27.575	0,09%
	<i>Cổ đông nhà nước</i>	<i>16.524.000</i>	<i>16.524.000</i>	<i>51,00%</i>
2	Cổ đông nước ngoài	7.833.711	7.833.711	24,18%
	Cá nhân	363.374	363.374	1,12%
	Tổ chức	7.470.337	7.470.337	23,06%

CƠ CẤU CỔ PHẦN

Tổng số lượng CP	32.400.000 CP
Loại CP đang lưu hành	Cổ phần phổ thông
Số lượng CP đang lưu hành	32.400.000 CP
Số lượng CP cổ phiếu quỹ	0 CP
Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng	0 CP

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Năm 2016, Công ty thực hiện phát hành cổ phần để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cụ thể:

- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: : 10.000 đồng
- Số lượng chứng khoán phát hành: 10.800.000 cổ phiếu
- Số cổ đông được phân phối: 814 cổ đông.
- Tổng số lượng chứng khoán sau khi phát hành: 32.400.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết: 324.000.000.000 đồng
- Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực: 15/08/2016
- Ngày chính thức giao dịch: 22/08/2016

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ: Không có



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm

Bảng thống kê nguyên vật liệu được sử dụng sản xuất và đóng gói các sản phẩm:

LOẠI VẬT TƯ	THỦ ĐỨC	CN BÌNH DƯƠNG	CN BẮC NINH (04-12/2016)	CN HÀ NỘI (01-03/2016)	TỔNG CỘNG
Bao bì màng (mét)	8,782,296.00	150,689.00	130,616.00	149,801.00	9,213,402.00
Bao bì túi (cái)	6,605,266.00	867,129.00	407,607.00	464,839.00	8,344,841.00
Bao bì thùng giấy (cái)	3,515,730.00	5,047,213.00	449,137.00	235,847.00	9,247,927.00
Bao bì chai nhựa (cái)		65,104,808.00	4,425,461.00	1,603,374.00	71,133,643.00
Nguyên liệu lỏng (kg)	21,386,153.94	15,939,163.99	1,503,409.80	1,286,051.70	40,114,779.43
Nguyên liệu bột (kg)	40,021,801.77	1,153,275.95	1,111,335.93	1,615,548.28	43,901,961.93
Chất thơm (kg)	356,854.31	339,458.00	21,674.22	15,140.76	733,127.29
Dầu ado (lít)	245,998.00	90,600.00	46,004.13	34,732.89	417,335.02
Dầu mfo (lít)			52,601.00	70,166.00	122,767.00

Tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

Công ty không có nguyên vật liệu tái chế được sử dụng trong các hoạt động sản xuất và dịch vụ chính.

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

STT	Năng lượng	ĐVT	SỐ LƯỢNG SỬ DỤNG 2016
1	Khí CNG	mmBTU	151.034,66
2	Điện	kwh	6.987.497
3	Dầu ADO	Lít	249.707
4	Dầu FO	Lít	121.747



TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Năng lượng cùng với vấn đề biến đổi khí hậu đang trở thành mối quan tâm lớn của toàn nhân loại, trong đó vấn đề năng lượng đã và đang trở thành vấn đề nóng bỏng, được đặc biệt quan tâm không chỉ của riêng quốc gia nào, do khủng hoảng năng lượng toàn cầu, các nguồn năng lượng không tái tạo như than, dầu mỏ, khí đốt đã dần cạn kiệt và trở nên khan hiếm, trong khi đó tình trạng lãng phí năng lượng đã và đang xảy ra đáng báo động ở nhiều quốc gia. Nếu mỗi quốc gia, mỗi người dân chúng ta không tự có những biện pháp và động thái tích cực, thì chắc chắn trong tương lai không xa, tình trạng khủng hoảng năng lượng toàn cầu sẽ trở nên trầm trọng hơn.

Nước ta đang trên đà phục hồi kinh tế và tăng trưởng, do đó nhu cầu điện năng cho công cuộc công nghiệp hóa và hiện đại hóa là rất lớn. Ý thức được vấn đề này, Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX đã thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp nhằm sử dụng tiết kiệm năng lượng như sử dụng bóng đèn tiết kiệm điện, sử dụng đồng hồ đo điện chuyên biệt cho từng bộ phận sản xuất... Bên cạnh đó, Công ty luôn khuyến khích cán bộ công nhân viên đề xuất các sáng kiến về công tác tiết kiệm điện sử dụng trong các hoạt động với những phần thưởng rất hấp dẫn. Tình hình cụ thể như sau:

Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- ✓ Thông qua phong trào sáng kiến và cải tiến, Công ty đã ghi nhận 75 ý kiến đóng góp; phong trào thi đua tăng năng suất lao động, tăng năng suất thiết bị, tiết kiệm chi phí trong sản xuất.
- ✓ Phong trào thi đua tăng năng suất lao động, tăng năng suất thiết bị, tiết kiệm chi phí đã diễn ra sôi nổi và số tiền tiết kiệm được lên tới 1,4 tỷ đồng

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng và kết quả sáng kiến

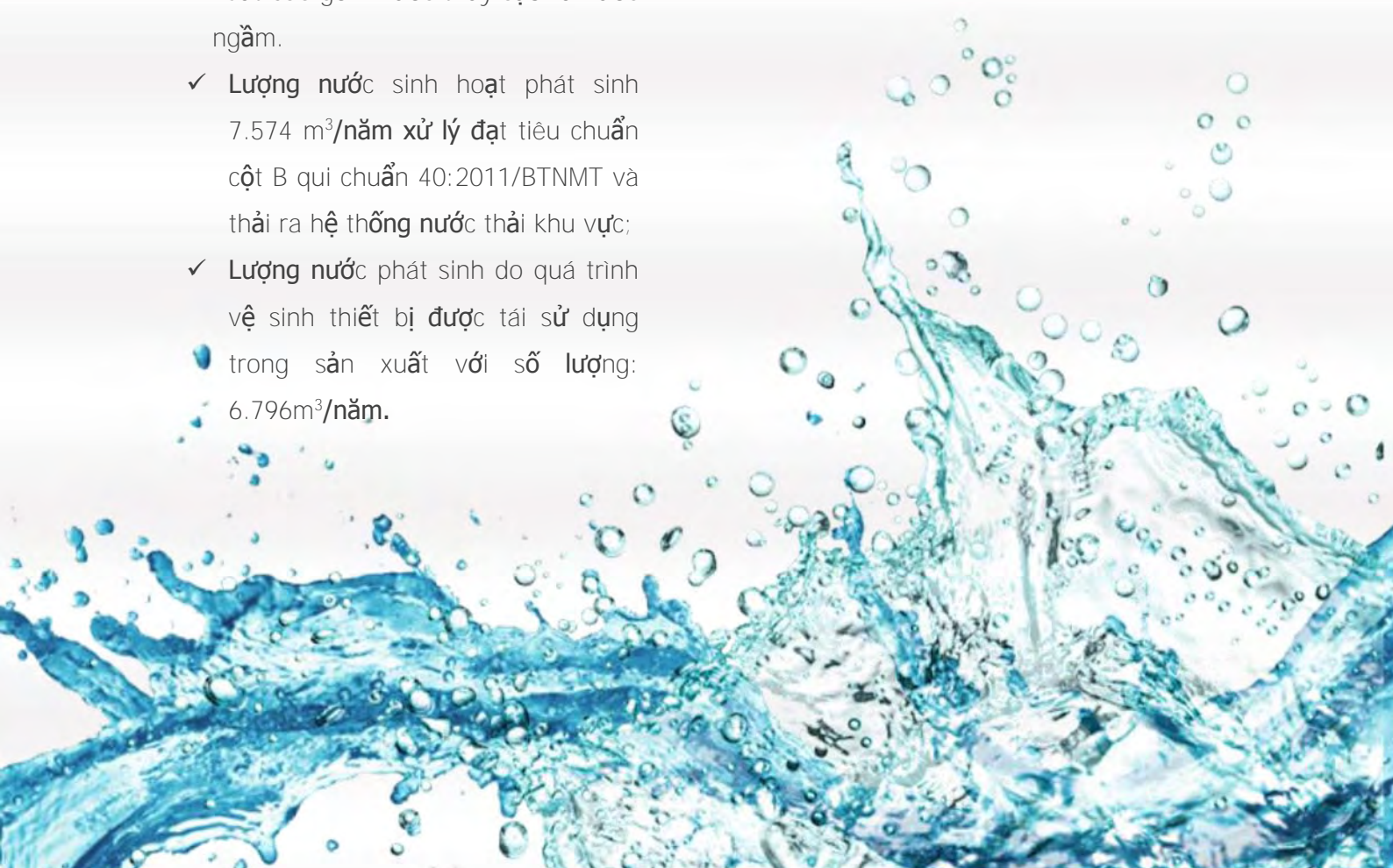
- ✓ Công ty đã tổ chức thành công phong trào tập hợp ý tưởng sáng tạo:
- ✓ Kết quả trong 11 tháng đầu năm đã nhận được: 75 ý tưởng sáng tạo đề xuất;
- ✓ Cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động có ý tưởng: 18 người; Cán bộ quản lý công ty 08 người;
- ✓ Số ý tưởng trở thành sáng kiến: 09 sáng kiến;
- ✓ Tổng số tiền thưởng: 5,2 triệu đồng;
- ✓ Số người được thưởng: 42 người.

TIÊU THỤ NƯỚC

Nước là một vật chất rất quan trọng cho sự sống, được con người sử dụng vào các mục đích sinh hoạt, nông nghiệp, công nghiệp, giải trí và môi trường. Trong ngành nông nghiệp, nước chiếm tới 80% nhu cầu, còn công nghiệp cũng cần rất nhiều nước. Sự gia tăng dân số và sự phát triển của xã hội nhu cầu về nước lại không ngừng gia tăng. Sử dụng nguồn nước một cách tiết kiệm và hiệu quả là trách nhiệm của mỗi cá nhân, tập thể và của cả Cộng đồng để hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Với phương châm phát triển cùng cộng đồng, năm qua Công ty Cổ phần Bột giặt LIX đã rất nỗ lực trong việc sử dụng tiết kiệm nguồn nước trong hoạt động của mình. Năm 2016, lượng nước Công ty sử dụng từ nguồn nước thủy cục là 5.681 m³/năm và nước ngầm: 19.030 m³/năm.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

- ❖ Lượng nước tái sử dụng trong sản xuất bao gồm nước thủy cục và nước ngầm.
- ✓ Lượng nước sinh hoạt phát sinh 7.574 m³/năm xử lý đạt tiêu chuẩn cột B qui chuẩn 40:2011/BTNMT và thải ra hệ thống nước thải khu vực;
- ✓ Lượng nước phát sinh do quá trình vệ sinh thiết bị được tái sử dụng trong sản xuất với số lượng: 6.796m³/năm.



TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Đồng thời với việc sáng tạo nên thế giới vật chất cực lớn, vô hình chung con người đã gây ô nhiễm và phá hoại nghiêm trọng hoàn cảnh môi trường sinh thái. Không khí, nguồn nước bị ô nhiễm, rừng rậm bị phá huỷ, diện tích đất trồng giảm đi, chất phế thải tiêu diệt màu xanh. Chính những nhân tố đó của tự nhiên đang đe dọa cuộc sống của con người. Cho nên vấn đề bảo vệ môi trường tự nhiên đang là vấn đề cấp bách nhất trên thế giới hiện nay. Ý thức được vấn đề này, những năm qua, Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp và các quy định về môi trường. Do đó, Công ty không có vi phạm để bị xử phạt.

Thực hiện quan trắc định kỳ về các tiêu chuẩn về:

- ☉ Nước thải: 4 lần/năm theo cột B quy chuẩn 40:2011 BTNMT;
- ☉ Không khí xung quanh 2 lần/năm QCVN 05:2013/BTNMT;
- ☉ Khí thải trong sản xuất: 4 lần/năm đạt Cột A QCVN 19:2009/BTNMT Cột A;
- ☉ Được các trung tâm kiểm nghiệm xác nhận đạt chuẩn về không khí xung quanh, khí thải và nước thải ra môi trường.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Đánh giá các nội dung về trách nhiệm xã hội bởi SGS Việt Nam vào ngày 19/4/16: Doanh nghiệp tuân thủ và thực hiện tốt các nội dung về trách nhiệm xã hội, chính sách kinh doanh, tuân thủ các quy định của luật pháp về lao động, tiền lương, đảm bảo giờ làm việc cho người lao động, các chính sách đối với lao động nữ... Môi trường làm việc được cải thiện, đảm bảo các điều kiện vệ sinh, an toàn lao động, khám sức khỏe định kỳ và trang bị bảo hộ lao động đầy đủ. Hằng năm công ty tổ chức diễn tập thoát hiểm và diễn tập PCCC cho đội PCCC cơ sở.

- Công tác đào tạo:

Khóa đào tạo	Đối tượng	Số lượng lao động (người)
Huấn luyện định kỳ về an toàn sức khỏe lao động	Công nhân và cán bộ	831
Huấn luyện PCCC	Công nhân lao động	96
Huấn luyện an toàn hóa chất	Công nhân lao động	100
Huấn luyện an toàn vệ sinh viên	Công nhân phụ trách an toàn vệ sinh viên	41
Huấn luyện vận hành thiết bị	Công nhân lao động	26

- Chương trình đào tạo khác

Chương trình đào tạo	Tần suất
Tuyên truyền về pháp luật, chính sách, chế độ	1 lần/năm
Công đoàn tổ chức hoặc phối hợp với chuyên môn mở lớp huấn luyện	1 năm/lần
Tiến hành trao đổi về an toàn sức khỏe và môi trường làm việc với Công nhân trực tiếp lao động sản xuất	1 tháng/lần
Đối với những lao động làm việc trong môi trường độc hại được khám sức khỏe định kỳ	2 lần/năm

- Chính sách phúc lợi dành cho người lao động trong năm 2016

- ✓ Chi phí mừng sinh nhật đoàn viên công đoàn có ngày sinh trong năm 2016 là 102.494.300 đồng.
- ✓ Tặng quà cho thiếu nhi nhân ngày 01/06, số tiền: 73.360.000 đồng.
- ✓ Khen thưởng con Cán bộ công nhân viên đạt thành tích học tập khá, giỏi và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giải cấp thành phố và đầu đại học năm 2015-2016: 63.200.000 đồng.
- ✓ Tặng quà cho CB-CNV và con CB CNV công đoàn nhân ngày Tết trung thu số tiền: 74.021.262 triệu đồng.
- ✓ Số CNLĐ khó khăn được vay Quỹ tương trợ Công ty: 22 lượt. Tổng số tiền vay: 231.000.000 đồng (đóng tiền học cho con, sửa nhà và chữa bệnh).

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Năm 2016, Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động đóng góp từ thiện cho xã hội như sau:

- ✓ Công đoàn tổ chức đóng góp Quỹ an sinh xã hội: mức đóng 15.000đ/người/tháng
- ✓ Tổng số lượt trợ cấp khó khăn cho CNLĐ: 200 lượt, Tổng số tiền: 41.500.000 đồng
- ✓ CB – CNV đóng góp giúp đỡ gia đình Anh Huỳnh Văn Hải số tiền 33.670.000 đồng
- ✓ Tổ chức lễ tổng kết năm 2016 cho Cán bộ công nhân viên Công ty bốc thăm trúng thưởng với tổng các giải thưởng trị giá: 160.000.000 Đồng
- ✓ Tặng quà cho cán bộ hưu trí của Công ty nhân dịp tết Bính Thân giá trị là: 47.000.000 đồng

Một số hình thức từ thiện khác:

- ✓ CNV đóng góp giúp đỡ cho bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện Ung Bướu, Chợ Rẫy và Báo Sài Gòn Giải Phóng số tiền là: 60.000.000 đồng
- ✓ Hỗ trợ quỹ tiếp bước đến trường Xã Vĩnh Hội Đông-An Giang số tiền là: 50.000.000 đồng
- ✓ Ủng hộ đồng bào Miền trung bị lũ lụt số tiền là: 150.000.000 đồng

Phát triển cộng đồng là trách nhiệm chung của toàn xã hội, do vậy Công ty luôn không ngừng phấn đấu xây dựng Công ty phát triển theo hướng bền vững, tăng cường các hoạt động phúc lợi xã hội, góp phần phát triển cộng đồng ngày càng vững mạnh.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

NHẬN ĐỊNH CHUNG

Tình hình căng thẳng chính trị leo thang ở nhiều quốc gia, người dân Vương quốc Anh bỏ phiếu ủng hộ rời khỏi liên minh Châu Âu (EU)...và đặc biệt là biến đổi khí hậu là những nguyên nhân chủ yếu làm mất đà tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu trong năm 2016. Tăng trưởng toàn cầu năm 2016 chỉ đạt 2,4%, giảm mạnh so với dự báo hồi đầu năm.

Cùng xu hướng với kinh tế toàn cầu, năm qua tốc độ tăng trưởng của Việt Nam chỉ tăng 6,21% và không đạt mục tiêu đề ra. Rét đậm rét hại ở các tỉnh phía Bắc, hạn hán tại Tây Nguyên, Nam Trung Bộ và xâm nhập mặn nghiêm trọng ở Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là sự cố môi trường biển tại các tỉnh miền Trung đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và đời sống của người dân.

Trước diễn biến chung của tình hình kinh tế thế giới và trong nước trong năm vừa qua đã tạo ra nhiều khó khăn cũng như một số thuận lợi cho Công ty Cổ phần Bột Giặt LIX như sau:

Về thuận lợi

Giá cả hàng hóa thế giới giảm cùng giá dầu được giữ ổn định đã giúp cho giá nguyên liệu chính của công ty được duy trì ở mức thấp và ít biến động.

Sức mua của thị trường hàng tiêu dùng năm qua tăng nhanh so với năm 2015 kết hợp với việc Công ty đẩy mạnh phát triển đồng bộ các kênh bán hàng từ truyền thống đến hiện đại đã giúp tình hình tiêu thụ sản phẩm của Công ty tăng trưởng tốt.

Hoạt động xuất khẩu phát triển tốt, thương hiệu LIX đã có mặt và dần khẳng định thương hiệu tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Về khó khăn

Mức độ cạnh tranh trên thị trường chất tẩy rửa ở nội địa cũng như xuất khẩu ngày càng gia tăng. Để giữ vững thị phần, tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm năm qua, Công ty đã buộc phải thực hiện nhiều hoạt động ưu đãi dành cho khách hàng như khuyến mãi, giảm giá...các chính sách này đã ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Bên cạnh đó, hệ thống siêu thị Metro và Big C sau khi bán cho đối tác Thái Lan thì sản lượng nhân hàng riêng sản xuất cho hai hệ thống này giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước.

Với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể Cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Bột giặt LIX đã vượt qua khó khăn để hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra từ đầu năm:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2016	Tỷ lệ	So với cùng kỳ
	(1)		(2)	(3)	(4)=(3)/(2)	
1	Giá trị SXCN (giá cố định 94)	Tỷ đồng	1.600	1.711	107%	-11%
2	Giá trị SXCN (giá thực tế)	Tỷ đồng	1.851	1.942	105%	10%
3	Sản lượng sản xuất	Tấn	204.000	217.271	107%	-11%
	- Sản phẩm LIX	Tấn	114.000	120.713	106%	13%
	- Sản phẩm gia công	Tấn	90.000	96.558	107%	-30%
4	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	114.000	121.419	107%	16%
5	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.850	1.953	107%	16%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	160	198	124%	-15%

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2016, doanh thu thuần đạt 1.953 triệu đồng, vượt 7% so với kế hoạch đề ra và tăng 16% so với cùng kỳ năm 2015. Để đạt được kết quả đáng khích lệ như trên là do năm qua Công ty đã thực hiện đồng bộ các biện pháp trên tất cả các kênh phân phối của mình.

Cụ thể, đối với kênh truyền thống (NPP) năm qua Công ty đã tiến hành rà soát và mở thêm hệ thống NPP phủ kín tất cả các địa bàn trên toàn quốc. Đẩy mạnh tiêu thụ 02 sản phẩm chủ lực là Bột giặt và Nước rửa chén thông qua đầu tư cho các chương trình quảng cáo, xúc tiến thương mại nhằm cạnh tranh với các thương hiệu trên thị trường. Bên cạnh đó, các sản phẩm Nước giặt, Nước lau sàn, nước tẩy Javel được phát triển tùy theo trọng tâm từng vùng miền. Đối với phân khúc thị trường tiềm năng, Công ty chủ trương giới thiệu sản phẩm đến tận tay người tiêu dùng bằng các hình thức như tổ chức bán sản phẩm tại các Chợ, Hội chợ, Phiên chợ Hàng Việt về Nông thôn, vv...qua đó khẳng định hình ảnh thương hiệu LIX trong lòng người tiêu dùng. Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng nâng cao nghiệp vụ đội ngũ bán hàng (ASM, giám sát, nhân viên bán hàng) bằng việc đào tạo nghiệp vụ bán hàng và kiến thức sản phẩm, đi liền với đó là siết chặt công việc giám sát, đảm bảo đội ngũ bán hàng phải bám sát thị trường để tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

Đối với kênh siêu thị, Công ty đã đẩy mạnh các hoạt động nhằm tăng cường hợp tác với các siêu thị lớn, đặc biệt là Co.opmart. Đồng thời, Công ty cũng đưa thêm một số sản phẩm vào hệ thống các siêu thị này nhằm gia tăng diện tích quầy kệ khẳng định sự hiện diện của LIX. Ngoài ra, năm qua Công ty cũng đầu tư mạnh và có trọng tâm vào từng sản phẩm trong các đợt khuyến mãi của Hệ thống siêu thị đồng thời tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm tới người tiêu dùng trong kênh phân phối này.

Lợi nhuận trước thuế năm 2016 đạt 198.072 triệu đồng, vượt 24% so với kế hoạch nhưng giảm 15% so với năm 2015. Sở dĩ lợi nhuận giảm là do trong năm 2015 Công ty thu được một khoản thu nhập khác từ việc di dời chi nhánh làm lợi nhuận 2015 tăng mạnh.

NHỮNG TIẾN BỘ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2016

Về hoạt động sản xuất: Năm qua, Công ty đã tăng cường đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm trong đó tập trung vào các sản phẩm chiến lược chính như Bột giặt, Nước rửa chén bằng các biện pháp như phát triển hệ thống vận hành theo hướng hiện đại hóa; đầu tư cải tiến thiết bị, máy móc; nâng cao năng suất lao động. Ngoài ra, đảm bảo chất lượng với giá thành hợp lý cũng là thách thức lớn mà Công ty đã vượt qua trong năm 2016.

Về hoạt động kỹ thuật: Công ty hiện đã và đang nghiên cứu nhằm cải tiến chất lượng sản phẩm, đồng thời nghiên cứu nhu cầu của khách hàng để đưa ra sản phẩm phù hợp.

Kênh bán hàng truyền thống:

Phía Nam: Đẩy mạnh phát triển thị phần của sản phẩm Bột giặt theo kế hoạch dài hạn đã đề ra.

Phía Bắc: Tiếp tục thực hiện kế hoạch thâm nhập thị trường miền Bắc, khi Chi nhánh tại Bắc Ninh đi vào hoạt động, Công ty sẽ có các biện pháp xúc tiến hỗn hợp nhằm chiếm lĩnh thị trường tại đây.

Kênh bán hàng hiện đại: Duy trì tốt việc hợp tác với các siêu thị lớn, đặc biệt là Co.opmart, Big C, Metro, Lotte. Hiện Công ty tiếp tục mở rộng hợp tác với các hệ thống siêu thị lớn như Satra, Emart...

Kênh bán hàng trực tuyến: Tiếp tục hoạt động quảng bá thương hiệu qua kênh bán hàng trực tuyến, vì đây là kênh bán hàng mới của Công ty nên tiêu chí hoạt động là vừa làm vừa học hỏi để đúc kết kinh nghiệm.

Thị trường xuất khẩu: Các sản phẩm của Công ty đang có mặt ở nhiều quốc gia trên thế giới như Nhật Bản, Cambodia. Hiện nay, Công ty đang đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm sang một số quốc gia như Philippines, Mông cổ, Caribbean, Đảo Samoa...

Về hoạt động đầu tư: Hoàn thành và ổn định hoạt động Chi nhánh LIX tại Bắc Ninh nhằm phục vụ chiến lược thâm nhập và chiếm lĩnh thị phần khu vực miền Bắc.

Về hoạt động gia công: Duy trì mối quan hệ tốt đẹp với Unilever.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Tình hình tài chính

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

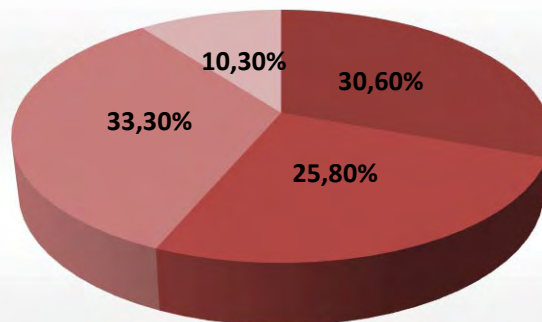
Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% (+/-) so với 2015
Tài sản ngắn hạn	527,5	419,0	(20,6%)
Tài sản dài hạn	264,6	361,5	36,6%
Tổng tài sản	792,1	780,5	(1,5%)

Cơ cấu tài sản ngắn hạn và dài hạn năm 2016 lần lượt duy trì ở mức 53,7% - 46,3% trong tổng tài sản so với tỷ lệ 66,6% - 33,4% năm 2015. Như vậy, cơ cấu tài sản của Công ty năm qua biến động theo xu hướng tăng tỷ trọng tài sản dài hạn. Năm qua, giá trị tổng tài sản giảm 11,6 tỷ đồng (tương ứng 1,5%). Tài sản ngắn hạn giảm 20,6% xuống còn 419 tỷ đồng, cụ thể là do khoản tiền và tương đương tiền giảm 117,3 tỷ đồng (tương ứng 47,7%) so với năm 2015. Nguyên nhân chính là do trong năm 2015, Công ty có nguồn thu nhập khác từ việc hỗ trợ di dời chi nhánh Hà Nội là 53 tỷ đồng nên tài sản tăng cao hơn so với các năm. Nhìn chung, tài sản Công ty vẫn duy trì tăng trưởng ổn định. Tài sản dài hạn tăng 96,9 tỷ đồng (tương ứng 36,6%), cụ thể do tài sản cố định tăng 92,6 tỷ đồng (tương ứng 49,3%)

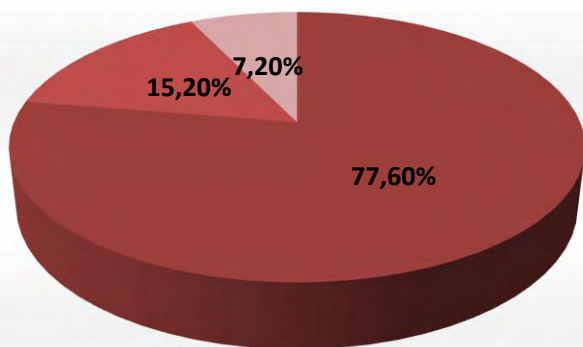
Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng chủ yếu, tuy có giảm nhưng vẫn duy trì ở mức cao là 139 tỷ đồng, chiếm 33,3%. Kế đến là khoản tiền và tương đương tiền là 128,3 tỷ đồng chiếm 30,6% và các khoản phải thu ngắn hạn chiếm tỷ trọng 25,8%.

Tài sản ngắn hạn



■ Tiền và tương đương tiền ■ Các khoản phải thu ngắn hạn
■ Hàng tồn kho ■ Tài sản ngắn hạn khác

Tài sản dài hạn



■ Tài sản cố định ■ Đầu tư tài chính dài hạn ■ Tài sản dài hạn khác

Trong cơ cấu tài sản dài hạn, khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất là tài sản cố định, có giá trị 280,5 tỷ đồng chiếm 77,6%, tăng mạnh so với năm trước làm tăng tài sản dài hạn; tiếp đến là khoản đầu tư dài hạn 55 tỷ đồng góp vốn vào Công ty TNHH Xalivico vẫn được duy trì chiếm 15,2%, ngoài ra các khoản mục khác trong tài sản dài hạn không biến động nhiều so với cùng kì.

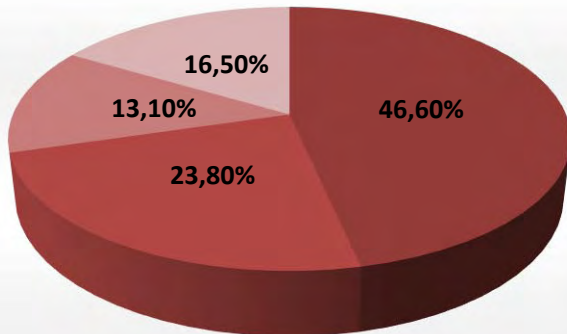
TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% (+/-) so với 2015
Nợ ngắn hạn	301,4	301,4	0,0%
Nợ dài hạn	37,9	27,9	(26,4%)
Tổng nợ	339,3	329,3	(2,9%)

Cơ cấu nợ ngắn hạn, nợ dài hạn năm 2016 lần lượt ở mức 91,5% - 8,5%, thay đổi nhẹ so với mức 88,8% - 11,2% trong năm 2015. Tổng nợ giảm đi 2,9% xuống còn 329,3 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn vẫn duy trì ở mức 301,4 tỷ đồng, hầu như không đổi so với cùng kỳ. Nợ dài hạn giảm còn 27,9 tỷ đồng, tương ứng giảm 26,4%. Nguyên nhân đến từ khoản phải trả dài hạn của Công ty TNHH Unilever và các nhà cung cấp khác giảm làm tổng nợ dài hạn giảm.

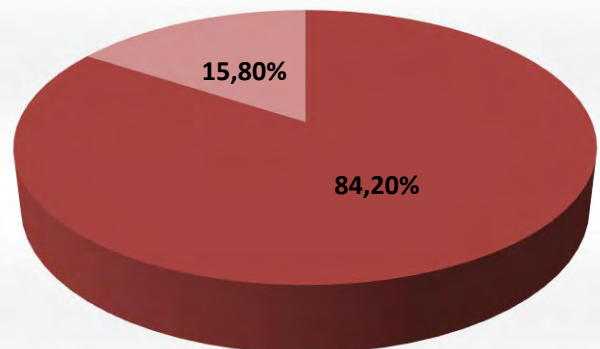
Nợ ngắn hạn



- Phải trả người bán ngắn hạn
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn
- Phải trả người lao động
- Phải trả ngắn hạn khác

Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, tài khoản chiếm tỷ trọng lớn nhất là khoản phải trả người bán ngắn hạn, chiếm tỷ trọng 46,6% với giá trị 140,4 tỷ đồng, tăng 50,3 tỷ đồng so với năm 2015. Tiếp đến là khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn có giá trị 71,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 23,8%, so với năm trước đã giảm đi 39,4 tỷ đồng. Do đó nợ ngắn hạn trong năm 2016 vẫn không đổi so với năm 2015.

Nợ dài hạn



- Phải trả người bán dài hạn
- Phải trả dài hạn khác

Trong cơ cấu nợ dài hạn, 2 khoản mục chính gồm khoản phải trả người bán dài hạn và phải trả dài hạn khác. Trong đó, khoản phải trả dài hạn đến từ Công ty TNHH Unilever với giá trị 23,5 tỷ đồng chiếm 84,2% tổng nợ dài hạn, so với năm 2015 là 33,5 tỷ đồng đã giảm đi 29,9%. Điều này làm cho tổng nợ dài hạn giảm đi 26,4%.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2017 là năm có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 – 2020 và Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 2011 – 2020 của nước ta. Bên cạnh những thuận lợi cũng như nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với sự phát triển đặc biệt là xung đột khu vực và sự phục hồi chậm của nền kinh tế thế giới; cùng với đó là tình hình kinh tế vĩ mô ổn định nhưng chưa vững chắc; sự cạnh tranh gay gắt trong quá trình hội nhập, đòi hỏi sự nỗ lực hơn nữa của cả nước cũng như của các doanh nghiệp đang hoạt động trên lãnh thổ nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế Việt Nam.

Theo đó, Nhà nước đặt ra chỉ tiêu cho tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP năm 2017 khoảng 6,8%. Tiếp tục tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường mới. Tập trung thực hiện hiệu quả các cam kết hội nhập quốc tế trong khuôn khổ cộng đồng ASEAN, hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương TPP đã ký kết.

Dựa trên kế hoạch phát triển chung của cả nước, Công ty đã quyết định đặt ra những kế hoạch cho sản xuất kinh doanh riêng như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2016	Kế hoạch Năm 2017
Doanh thu	Tỷ đồng	1.953	2.000
Lợi nhuận	Tỷ đồng	198	190



MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CHO NĂM 2017

• **Kênh bán hàng truyền thống (NPP):**

- Áp dụng các công cụ quản lý chặt chẽ đối với bộ phận thị trường nhằm đảm bảo tần suất trên tuyến bán hàng của nhân viên đạt hiệu quả cao.
- Rà soát hỗ trợ cụ thể từng thị trường yếu và sản phẩm yếu. Qua đó đầu tư, hỗ trợ vào hệ thống thị trường nhằm gia tăng độ phủ của LIX, tăng cạnh tranh để tăng đầu ra cho sản phẩm LIX.
- Chú trọng các công tác truyền thông bằng ngân sách phù hợp như quảng cáo hình ảnh trên Fanpage/Web, tăng cường tham gia các Hội chợ Hàng Việt Nam – Chất Lượng Cao, Phiên chợ Hàng Việt về Nông thôn, tổ chức giới thiệu sản phẩm tại các chợ/khu dân cư, trang bị các vật dụng và công cụ hỗ trợ như áo thun LIX, Catalogue, Poster LIX...

- **Phía Nam:**

- ✓ Tập trung gia tăng sản lượng bột giặt thông qua gia tăng sức cạnh tranh cho Bột giặt hiện có và tập trung nguồn lực phát triển thêm nhãn hàng Bột giặt mới
- ✓ Duy trì nguồn lực phù hợp để ổn định và phát triển Nước rửa chén LIX.
- ✓ Tập trung mạnh và đầu tư có trọng tâm theo vùng đối với nhãn hàng nước tẩy rửa dạng lỏng như NLS, Nước giặt, nước tẩy Javel.. để 2017 tỉ trọng nhãn hàng nước tẩy rửa dạng lỏng phải tăng trong cơ cấu sản phẩm LIX.

- **Phía Bắc:**

- ✓ Gia tăng cạnh tranh nhãn hàng Bột giặt LIX đậm đặc và từng bước đẩy mạnh Bột giặt LIX Extra/chanh ra toàn thị trường phía Bắc thông các kế hoạch làm thị trường cụ thể
- ✓ Tập trung mạnh ngân sách đầu tư cho Nước rửa chén bằng các kế hoạch mở điểm, trưng bày sản phẩm ... nhằm nâng cao sản lượng Nước rửa chén lên bằng Bột giặt.

• **Kênh bán hàng Siêu thị:**

- Duy trì hợp tác chặt chẽ, tăng cường đầu tư chương trình bán hàng chợ các hệ thống Co.opmart, BigC, MM Mega Market, Lotte, Vinmart.
- Tiếp tục mở rộng vào các kênh, chuỗi cửa hàng tiện lợi ...

• **Kênh bán hàng xuất khẩu:**

- Tập trung vào nhãn hàng LIX tại 02 thị trường Cambodia và Phillipine
- Theo dõi và tăng cường hỗ trợ chính sách giá, khuyến mãi cho các thị trường lớn, đơn hàng lớn như Cambodia, Phillipine, Thailand, Japan.
- Gia tăng tìm kiếm thêm thị trường mới thông qua kênh thương mại điện tử, hội chợ...

• **Kênh Online, Horeca:**

- Tập trung ngân sách để đầu tư các chương trình bán hàng cụ thể trên kênh bán hàng trực tuyến của Công ty.
- Đầu tư mở rộng đối tượng bán hàng thông qua mở rộng kênh Horeca cả về chiều rộng và chiều sâu.

Giải trình của Ban TGD đối với ý kiến kiểm toán: Không có

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2016

Kinh tế thế giới

Tình hình kinh tế thế giới năm 2016 rơi vào tình trạng khó khăn, phục hồi chậm hơn so với dự báo, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm mạnh, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động, giá cả hàng hóa thế giới ở mức thấp

Năm 2016 chứng kiến nhiều sự kiện lớn về chính trị xã hội, có nhiều biến động và thay đổi ở các khu vực trên thế giới, xảy ra nhiều xung đột và tranh chấp phức tạp, gây ảnh hưởng đến sự phát triển của các nền kinh tế nói chung.

Bên cạnh đó, giá dầu và giá hàng hóa tiếp tục biến động khó dự báo, gây ảnh hưởng lớn đến hầu hết các doanh nghiệp trên thế giới. Các rủi ro sụt giá cả hàng hóa trong nền kinh tế toàn cầu vẫn còn cao trong thời gian tới và diễn ra trong lúc tổng cầu còn duy trì ở mức thấp, đầu tư thấp, giá cả hàng hóa thấp và rối loạn trong thị trường tài chính.



Kinh tế trong nước

Bên cạnh những thuận lợi từ dấu hiệu khởi sắc của năm 2015, kinh tế Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi diễn biến phức tạp của nền kinh tế thế giới.

Năm 2016 là năm đầu cả nước thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Những sự thay đổi trong bộ máy chính trị xã hội có tác động không nhỏ đến môi trường kinh doanh trong nước. Cải thiện đáng kể tình hình hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp Việt Nam.

Năm qua nước ta còn đạt được những thành tựu quan trọng trong đối ngoại, ký kết các hiệp định thương mại, mở rộng quan hệ với các nước trong khu vực và trên thế giới. Do vậy, các doanh nghiệp Việt Nam có thể đánh mất thị phần ngay tại thị trường nội địa.

Được Thủ tướng chọn là năm quốc gia khởi nghiệp, 2016 cũng chứng kiến làn sóng doanh nghiệp mới thành lập nhiều chưa từng có. Số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho thấy có khoảng 110.000 doanh nghiệp mới thành lập, so với con số năm 2015 là hơn 94.700. Sau 11 tháng, cả nước có hơn 24.500 doanh nghiệp trở lại hoạt động, tăng gần 32% so với cùng kỳ. Do đó, Công ty cần lên kế hoạch tốt để nắm giữ thị phần trước tình hình cạnh tranh gay gắt.

ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Qua kết quả kinh doanh năm 2016, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đặt ra với doanh thu thuần bán hàng tăng 103 tỷ đồng, vượt 6% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế tăng 38 tỷ đồng, vượt 24% so với kế hoạch đặt ra trong kì.

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Thực hiện /kế hoạch
Doanh thu thuần bán hàng	1.850	1.953	106%
Lợi nhuận trước thuế	160	198	124%

- Doanh thu thuần năm 2016 cao hơn năm 2015 là 196 tỷ đồng, tương ứng tăng 11%. Trong năm 2016, Công ty đã hoạt động hiệu quả khi tình hình kinh doanh khá thuận lợi do giá cả hàng hóa thế giới giảm. Năm 2016, Công ty đã đẩy mạnh việc hợp tác với hệ thống các siêu thị để gia tăng sự hiện diện các sản phẩm của Công ty với người tiêu dùng. Ngoài ra, năm qua LIXCO cũng thực hiện rất hiệu quả hoạt động tiếp thị, đưa sản phẩm mang thương hiệu "LIX" vươn ra thế giới, đa dạng hóa nguồn doanh thu cho Công ty tại nhiều thị trường.
- Bên cạnh đó, trong năm 2016, LIXCO đã điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng Chi nhánh LIX tại Bắc Ninh theo đó Công ty đã nâng mức đầu tư vào Nhà máy từ 88 đến 104 tỷ đồng, Chi nhánh sẽ tập trung vào sản xuất bột giặt (công suất 50.000 tấn/năm) và nước tẩy rửa (công suất 15.000 tấn/năm). Việc xây dựng và mở rộng nhà máy LIX tại Bắc Ninh là cơ sở để LIXCO đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ở thị trường này.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về Ban Tổng Giám đốc

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra việc thực hiện các vấn đề:

- ✦ Chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.
- ✦ Tiến độ và biện pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các Quyết định của HĐQT.
- ✦ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế liên quan.
- ✦ Đề cử bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc.
- ✦ Việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt vai trò, chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác quản lý nội bộ và chỉ đạo điều hành sản xuất. Bên cạnh đó, năm qua do những biến động mạnh của thị trường tài chính toàn cầu cùng rất nhiều thay đổi trong chính trị các nước trên thế giới đã ảnh hưởng không nhỏ tới tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của Công ty nhưng Ban Tổng Giám đốc đã kịp thời nắm bắt được các tình hình đó để kịp thời đưa ra những chính sách, quyết định phù hợp. Theo đó, Công ty đã thực hiện thành công kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đã đặt ra của Hội đồng quản trị trong năm qua.

Ngoài ra, trong công tác điều hành, Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời đề xuất các giải pháp liên quan để Hội đồng quản trị vừa nắm bắt được tình hình hoạt động của Công ty vừa có căn cứ chính xác và thực tế để đưa ra quyết sách hợp lý phù hợp với chiến lược dài hạn mà Công ty đã đề ra trước đó.



*"CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX CAM KẾT
MANG ĐẾN CÁC SẢN PHẨM CÓ CHẤT LƯỢNG TỐT
NHẤT VÀ AN TOÀN NHẤT ĐẾN NGƯỜI TIÊU
DÙNG"*



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị

VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định trên cơ sở thực hiện đồng bộ các giải pháp gồm: nâng cao năng suất lao động, đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ bán thành phẩm và hao hụt trong sản xuất.



VỀ HOẠT ĐỘNG KỸ THUẬT

Đẩy mạnh hoạt động của bộ phận xử lý sự cố để thống kê, tìm hiểu, nghiên cứu và xử lý kịp thời các sự cố về chất lượng sản phẩm nhằm đảm bảo quyền lợi khách hàng nói riêng và người tiêu dùng nói chung.



VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- **Kênh bán hàng truyền thống:**

- ✓ **Thị trường Phía Nam:**

- Luôn đảm bảo việc phát triển ổn định và không ngừng tăng trưởng hai mặt hàng chính là bột giặt, nước rửa chén;
- Xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện cụ thể nhằm mở rộng thị phần đối với các sản phẩm khác như nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn, nước lau kính, nước tẩy javel, nước tẩy rửa toilet.

- ✓ **Thị trường Phía Bắc:**

- Tập trung nghiên cứu thị trường này để gia tăng thị phần đối với hai mặt hàng chủ lực là nước rửa chén và bột giặt.

- **Kênh bán hàng hiện đại:** Tiếp cận và xem xét việc bán hàng tại tất cả các siêu thị hiện có tại thị trường trong nước.

- **Thị trường xuất khẩu:** tập trung khai thác thị trường Cambodia với sản phẩm chủ lực là bột giặt.

VỀ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Đưa Chi Nhánh LIX tại khu công nghiệp Bắc Ninh đi vào hoạt động ổn định, khai thác một cách tối đa công suất của Chi nhánh này.

Đầu tư nâng công suất Chi nhánh Bình Dương lên 90.000 tấn/năm để đáp ứng với nhu cầu phát triển của thị trường.

Đầu tư nâng công suất bột giặt tại Thủ Đức để phục vụ nhu cầu phát triển của công ty.

VỀ HOẠT ĐỘNG GIA CÔNG

Mở rộng quan hệ hợp tác với Unilever nhằm đa dạng hóa các sản phẩm gia công.



THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch	Tham gia HĐQT từ ngày 28/04/2016
2	Cao Thành Tín	Thành viên	Thành viên điều hành (TGD)
3	Bùi Công Thân	Thành viên	Thành viên điều hành (PTGD)
4	Đoàn Thị Tám	Thành viên	Thành viên điều hành (KTT)
5	Lâm Văn Kiệt		Từ nhiệm Chủ tịch và Thành viên HĐQT từ ngày 11/04/2016
6	Võ Thành Danh		Từ nhiệm Thành viên HĐQT từ ngày 15/10/2016

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: Không có

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Biên bản và Nghị quyết họp của Hội đồng quản trị trong năm 2016:

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2016/NQ-HĐQT	18/01/2016	Thông qua kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016, Quý I/2016.
02	02/2016/NQ-HĐQT	05/02/2016	Quyết định quỹ tiền lương năm 2015
03	03/2016/NQ-HĐQT	26/02/2016	Điều chỉnh chức danh của người đại diện theo pháp luật của Công ty trên Giấy phép đăng ký kinh doanh.
04	04/2016/NQ-HĐQT	09/03/2016	Bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2016 và điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án LIX Bắc Ninh.
05	05/2016/NQ-HĐQT	10/03/2016	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
06	06/2016/QĐ-HĐQT	06/04/2016	Quyết định nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH đối với PTGD Võ Thành Danh.
07	07/2016/NQ-HĐQT	11/04/2016	- Bầu bổ sung thành viên HĐQT và Chủ tịch HĐQT - Thông qua nội dung chính chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 - Kết quả SXKD Quý I/2016 và kế hoạch của Quý II/2016.
08	08/2016/NQ-HĐQT	28/04/2016	- Bầu ông Nguyễn Xuân Bắc làm Chủ tịch HĐQT

09	09/2016/NQ-HĐQT	04/05/2016	Chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức đợt 2 năm 2015.
10	10/2016/NQ-HĐQT	12/05/2016	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2016.
11	11/2016/NQ-HĐQT	01/06/2016	Thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu năm 2016.
12	12/2016/NQ-HĐQT	01/06/2016	Thông qua bộ hồ sơ đăng ký phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
13	13/2016/QĐ-HĐQT	22/06/2016	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty Cổ phần Bột giặt LIX tại Hà Nội.
14	14/2016/NQ-HĐQT	27/06/2016	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu năm 2016.
15	15/2016/NQ-HĐQT	11/07/2016	Quyết định thành lập Văn phòng đại diện Công ty CP Bột giặt LIX tại TP. Hồ Chí Minh.
16	16/2016/NQ-HĐQT	27/07/2016	Nghị quyết về nhân sự điều hành Công ty.
17	17/2016/NQ-HĐQT	27/07/2016	Quyết định nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH đối với TGD Lâm Văn Kiệt.
18	18/2016/NQ-HĐQT	27/07/2016	Quyết định giao thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc cho Ông Cao Thành Tín.
19	19/2016/NQ-HĐQT	27/07/2016	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 và kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm 2016.
20	20/2016/NQ-HĐQT	15/08/2016	Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty từ 216 tỷ lên 324 tỷ đồng.
21	21/2016/NQ-HĐQT	22/08/2016	Giao Ông Cao Thành Tín đại diện Công ty ký kết các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại VIETIN Bank.
22	22/2016/NQ-HĐQT	20/10/2016	Thông qua kết quả kinh doanh Quý III/2016 và kế hoạch kinh doanh Quý IV/2016.
23	23/2016/NQ-HĐQT	09/11/2016	Chốt danh sách cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016.
24	24/2016/NQ-HĐQT	20/12/2016	Đề cử bổ nhiệm Tổng Giám Đốc Công ty.



THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trương Thị Trâm	Trưởng ban	- Ngày bắt đầu: 28/04/2016	4/5	80%	Tham gia BKS từ ngày 28/04/2016
2	Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	-Ngày bắt đầu: 01/10/2003	5/5	100%	
3	Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	-Ngày bắt đầu: 17/04/2010	5/5	100%	
4	Lê Đình Vỹ	Trưởng ban	-Ngày bắt đầu: 30/03/2012 -Ngày từ nhiệm: 11/04/2016	1/5	20%	Từ nhiệm Trưởng ban và Thành viên BKS từ ngày 11/4/2016

CÁC CUỘC HỌP TRONG NĂM

- Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tổ chức 5 lần họp với đầy đủ các thành viên tham gia để tổng kết kết quả các công việc đã thực hiện trong kỳ, lập kế hoạch làm việc cho kỳ kế tiếp và viết báo cáo gửi Đại hội đồng cổ đông.
- Ngoài ra, Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2016, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát góp phần nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp của Công ty, cụ thể:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị trong năm 2016;
- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
- Phối hợp với phòng Kiểm toán nội bộ để kiểm tra và giám sát sự vận hành hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, ghi nhận và triển khai thực hiện các ý kiến tư vấn của kiểm toán độc lập nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tài chính của Công ty. Trước và sau mỗi đợt kiểm toán để lên kế hoạch về các nội dung trọng tâm cần kiểm toán và đánh giá kết quả kiểm toán;
- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ.

ĐÁNH GIÁ CỦA BKS VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2016

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bột giặt LIX trong năm nhìn chung rất khả quan, đạt chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông 2016 đề ra.
- Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất về các số liệu trên các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2016. Báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.
- Trong năm 2016, Công ty đã chấp hành tốt quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp. Ban kiểm soát không nhận thấy điều gì bất thường trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty.

Ban kiểm soát đã xây dựng chương trình hoạt động năm 2016 bao gồm:

1. Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
2. Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT trong năm 2016;
3. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, ghi nhận và triển khai thực hiện các ý kiến tư vấn của kiểm toán độc lập nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tài chính của Công ty. Trước và sau mỗi đợt kiểm toán để lên kế hoạch về các nội dung trọng tâm cần kiểm toán và đánh giá kết quả kiểm toán;
4. Phối hợp với các đơn vị chức năng trong Công ty tiến hành việc kiểm tra hoạt động của các đơn vị trực thuộc như Chi nhánh, nhằm tăng cường công tác quản lý của Công ty đối với các đơn vị này.
5. Phối hợp với Bộ phận Kiểm toán nội bộ để kiểm tra và giám sát sự vận hành hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ.



THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và tên	Thù lao năm	Lương	Thưởng	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị				
1.1	Nguyễn Xuân Bắc	100%	-	-	100%
1.2	Cao Thành Tín	3%	87%	10%	100%
1.3	Bùi Công Thản	5%	84%	11%	100%
1.4	Đoàn Thị Tám	5%	83%	12%	100%
2	Ban kiểm soát				
2.1	Trương Thị Trâm	17%	68%	15%	100%
2.2	Nguyễn Ngọc Quang	2%	82%	16%	100%
2.3	Nguyễn Thị Thúy Vân	3%	83%	14%	100%
3	Ban điều hành				
3.1	Cao Thành Tín	3%	87%	10%	100%
3.2	Bùi Công Thản	5%	84%	11%	100%
3.4	Đoàn Thị Tám	5%	83%	12%	100%



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BỘT GIẶT LIX**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	14 - 41

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301444263 (số cũ là 4103001845), đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 05 tháng 9 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Ngày 10 tháng 12 năm 2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là LIX.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 324.000.000.000 VND

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại : (84-8) 38.966.803
- Fax : (84-8) 38.967.522
- Website : www.lixco.com

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, P.Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Bắc Ninh	Lô II – 1.1, Khu công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Văn phòng đại diện tại TP.HCM	LD-02.05, tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; Kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh bất động sản.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/từ nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch	Từ nhiệm ngày 11 tháng 4 năm 2016
Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2016
Bà Đoàn Thị Tám	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Võ Thành Danh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Bùi Công Thân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 3 năm 2012
Ông Cao Thành Tín	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 4 năm 2016
Bà Tô Thùy Trang	Thành viên	Từ nhiệm ngày 11 tháng 4 năm 2016



Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/từ nhiệm
Ông Lê Đình Vỹ	Trưởng ban	Từ nhiệm ngày 11 tháng 4 năm 2016
Bà Trương Thị Trâm	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 11 tháng 4 năm 2016
Ông Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 3 năm 2012
Bà Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 3 năm 2012

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/từ nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Tổng Giám đốc	Nghỉ hưu ngày 01 tháng 8 năm 2016
Ông Cao Thành Tín	Quyền Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2016
Ông Cao Thành Tín	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 02 năm 2017
Ông Võ Thành Danh	Phó Tổng Giám đốc	Nghỉ hưu ngày 31 tháng 5 năm 2016
Ông Bùi Công Thân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 8 năm 2015

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/từ nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Tổng Giám đốc	Nghỉ hưu ngày 01 tháng 8 năm 2016
Ông Cao Thành Tín	Quyền Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2016
Ông Cao Thành Tín	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 02 năm 2017

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

9816.
GTY
M HUU
VA TU
C
HOC

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Cao Thành Tín
Tổng Giám đốc

Ngày 06 tháng 3 năm 2017





Số: 0111/2017/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 18 tháng 01 năm 2017, từ trang 07 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt Lix tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Minh Trí - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0089-2013-008-1

Lê Thị Thu Nga - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1182-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2017

300
CỘI
CH NH
I TOÁ
A
VH-T

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		418.998.169.292	527.500.067.126
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	128.261.720.839	245.600.303.279
1. Tiền	111		8.261.720.839	20.600.303.279
2. Các khoản tương đương tiền	112		120.000.000.000	225.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		108.071.350.672	102.126.308.644
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	105.475.004.734	86.381.673.230
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	1.559.399.625	14.598.731.993
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	1.036.946.313	1.145.903.421
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		139.426.422.610	146.630.824.109
1. Hàng tồn kho	141	V.5	139.426.422.610	146.630.824.109
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		43.238.675.171	33.142.631.094
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	11.252.000	320.985.724
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		43.227.423.171	32.821.645.370
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

.498

IG 7

EM HI

'IVA'

& C

PHC

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		361.511.614.089	264.601.973.094
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		280.464.925.968	187.880.253.755
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	248.936.473.427	155.539.254.586
- Nguyên giá	222		360.239.332.097	253.470.919.726
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(111.302.858.670)	(97.931.665.140)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	31.528.452.541	32.340.999.169
- Nguyên giá	228		37.912.696.300	37.912.696.300
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.384.243.759)	(5.571.697.131)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	409.560.663
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	409.560.663
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		55.000.000.000	55.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.9	55.000.000.000	55.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		26.046.688.121	21.312.158.676
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	22.001.370.621	17.048.064.473
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.10	4.045.317.500	4.264.094.203
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		780.509.783.381	792.102.040.220

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		329.342.675.377	339.341.802.127
I. Nợ ngắn hạn	310		301.409.640.926	301.428.517.950
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11a,c	140.359.985.705	90.121.438.746
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	12.096.751.463	3.025.060.373
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	13.442.783.448	27.526.730.960
4. Phải trả người lao động	314	V.14	39.448.206.864	41.949.305.226
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	11.889.095.072	19.382.246.378
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a,c	6.383.417.936	1.905.606.909
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	71.657.556.080	111.111.864.900
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	6.131.844.358	6.406.264.458
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		27.933.034.451	37.913.284.177
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.11b,c	23.544.983.601	33.552.983.601
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b,c	4.388.050.850	4.360.300.576
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		451.167.108.004	452.760.238.093
I. Vốn chủ sở hữu	410		451.167.108.004	452.760.238.093
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	324.000.000.000	216.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		324.000.000.000	216.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	6.343.199.015	60.329.733.015
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	120.823.908.989	176.430.505.078
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		28.312.550.078	176.430.505.078
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		92.511.358.911	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		780.509.783.381	792.102.040.220

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2017



Phạm Thị Kim Hồng
Người lập



Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Cao Thành Tín
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.986.047.243.323	1.780.132.883.705
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	32.743.275.482	22.828.140.584
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.953.303.967.841	1.757.304.743.121
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	1.549.219.647.828	1.384.712.285.372
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		404.084.320.013	372.592.457.749
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	9.371.134.241	10.326.699.234
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	5.235.001.334	4.232.666.940
Trong đó: chi phí lãi vay	23		4.479.770.921	1.344.922.275
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	189.734.076.254	153.509.604.142
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	39.386.676.550	45.900.947.627
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		179.099.700.116	179.275.938.274
11. Thu nhập khác	31	VI.8	19.012.708.068	54.114.953.756
12. Chi phí khác	32	VI.9	40.167.325	367.297.896
13. Lợi nhuận khác	40		18.972.540.743	53.747.655.860
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		198.072.240.859	233.023.594.134
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	40.542.105.245	52.978.708.846
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.10	218.776.703	(1.333.202.255)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>157.311.358.911</u>	<u>181.378.087.543</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>4.467</u>	<u>5.027</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	<u>4.467</u>	<u>5.027</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2017

Phạm Thị Kim Hồng
Người lậpĐoàn Thị Tám
Kế toán trưởngCao Thành Tín
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		198.072.240.859	233.023.594.134
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7, V.8	22.614.715.473	17.616.815.283
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.5	111.240.094	565.704.316
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, V.4	(8.696.487.679)	(8.683.075.028)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	4.479.770.921	1.344.922.275
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		216.581.479.668	243.867.960.980
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(30.190.857.736)	12.623.272.345
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		7.204.401.499	(26.403.866.849)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		5.450.563.893	40.022.324.909
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(4.643.572.424)	51.595.753
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(560.607.233)	(1.005.320.749)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(55.409.013.121)	(36.400.311.632)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(18.774.269.100)	(9.322.478.492)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		119.658.125.446	223.433.176.265
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(66.213.214.845)	(36.071.740.696)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.8	854.854.899	281.354.546
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	35.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(55.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.4, VI.4	8.182.766.113	8.334.393.800
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(57.175.593.833)	(47.455.992.350)

10449
ÔNG
NHIỆM
ĐẢN VỊ
1 &
T.P.H

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền (đồng)	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17	142.007.524.508	254.536.567.425
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.17	(181.436.218.759)	(219.589.182.365)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.19	(140.400.000.000)	(86.400.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(179.828.694.251)	(51.452.614.940)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(117.346.162.638)	124.524.568.975
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	245.600.303.279	121.087.860.324
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		7.580.198	(12.126.020)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	128.261.720.839	245.600.303.279

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2017



Phạm Thị Kim Hồng
Người lập



Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng

Cao Thành Tín
Tổng Giám đốc

15-C
TY
HỮU HẠ
TỰ VÃ
C
Ổ CHỨ

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bột giặt Lix (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; kinh doanh xuất nhập khẩu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính tổng hợp

Lợi nhuận của Công ty giảm so với năm trước là do năm trước Công ty nhận được tiền hỗ trợ di dời Chi nhánh Hà Nội với số tiền là 53.000.000.000 VND (năm nay là 18.000.000.000 VND).

6. Cấu trúc Công ty

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, P.Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Bắc Ninh	Lô II – 1.1, Khu công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
Văn phòng đại diện tại TP.HCM	LD-02.05, tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 1.040 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 1.176 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

III. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

49
IG
EM
VVA
&
PH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty là công cụ, dụng cụ, tiền thuê đất trả trước và chi phí mua văn phòng. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê quy định trong hợp đồng thuê đất.

Chi phí mua văn phòng

Chi phí mua văn phòng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian tương ứng với thời gian quy định trong hợp đồng.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc và thiết bị	05 – 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

15-C
TY
TƯ VẤN
C
504

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ bao gồm quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 50 năm.

Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Công ty trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn thuê đất (45-50 năm).

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu gia công

Doanh thu đối với hoạt động nhận gia công vật tư, hàng hóa là số tiền gia công thực tế được hưởng, không bao gồm giá trị vật tư, hàng hóa nhận gia công.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ này mới phát sinh chiết khấu thương mại, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm sau.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

16. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

17. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

20. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty.

21. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm có tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm có các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	675.511.040	887.778.800
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	7.586.209.799	19.712.524.479
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn dưới 03 tháng)	120.000.000.000	225.000.000.000
Cộng	<u>128.261.720.839</u>	<u>245.600.303.279</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam	8.532.844.839	10.383.027.205
Công ty TNHH Dịch vụ EB	9.770.123.663	13.685.300.715
Toyotsu Chemiplas Corporation	10.665.937.949	13.874.868.464
Công ty TNHH Sản xuất Hoàng Nam	10.810.800.000	4.365.517.562
Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại TP. Hồ Chí Minh	36.389.382.210	26.190.297.051
Công ty TNHH MM Mega Market (Việt Nam)	14.959.896.914	6.549.337.422
Các khách hàng khác	14.346.019.159	11.333.324.811
Cộng	<u>105.475.004.734</u>	<u>86.381.673.230</u>

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	-	735.000.000
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất	-	735.000.000
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	1.559.399.625	13.863.731.993
Hayssen Sandiacre Europe Ltd	277.495.512	-
Công ty TNHH Nhựa cơ khí & Thương mại Chấn Thuận Thành	203.641.000	120.480.610
Công ty TNHH Sản xuất Hoàng Nam	774.048.091	322.102.116
Công ty TNHH Kỹ thuật Đô Thành	-	2.553.900.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 665	-	3.584.800.000
Công ty Cổ phần Vietbuild	-	2.005.500.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thiết bị đo và Hệ thống Điều khiển	-	1.350.000.000
Các nhà cung cấp khác	304.215.022	3.926.949.267
Cộng	<u>1.559.399.625</u>	<u>14.598.731.993</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**4. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Thuế nhập khẩu chờ hoàn	-	-	259.291.781	-
Lãi dự thu tiền gửi tiết kiệm	159.544.444	-	500.677.777	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	808.623.660	-	41.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	68.778.209	-	344.933.863	-
Cộng	1.036.946.313	-	1.145.903.421	-

5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	7.332.652.940	-	10.463.518.800	-
Nguyên liệu, vật liệu	78.337.800.115	-	69.052.763.089	-
Công cụ, dụng cụ	821.266.720	-	2.092.524.553	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	216.286.265	-	257.831.317	-
Thành phẩm	43.076.979.218	-	55.026.571.032	-
Hàng hóa	9.641.437.352	-	9.737.615.318	-
Cộng	139.426.422.610	-	146.630.824.109	-

Một số nguyên vật liệu, thành phẩm tồn kho cuối năm có giá trị ghi sổ là 80.000.000.000 VND (số đầu năm là 80.000.000.000 VND) đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay và nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thủ Đức.

6. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn**6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	-	294.153.724
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	11.252.000	26.832.000
Cộng	11.252.000	320.985.724

6b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí mua văn phòng	3.920.696.574	-
Công cụ, dụng cụ	796.042.301	154.675.727
Tiền thuê đất	15.931.335.000	16.226.355.000
Các chi phí trả trước dài hạn khác	1.353.296.746	667.033.746
Cộng	22.001.370.621	17.048.064.473

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	115.408.228.836	122.364.948.580	12.025.880.652	3.671.861.658	253.470.919.726
Mua trong năm	41.553.510.258	52.888.841.370	1.980.000.000	1.279.262.000	97.701.613.628
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	11.388.041.799	5.263.502.259	846.230.000	-	17.497.774.058
Thanh lý, nhượng bán	(3.267.368.248)	(4.663.195.085)	(199.523.810)	(300.888.172)	(8.430.975.315)
Số cuối năm	165.082.412.645	175.854.097.124	14.652.586.842	4.650.235.486	360.239.332.097

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	20.208.104.845	17.673.203.709	4.022.432.242	1.302.217.463	43.205.958.259
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	40.224.221.814	49.413.153.592	6.199.139.725	2.095.150.009	97.931.665.140
Khấu hao trong năm	7.847.899.838	12.368.176.096	1.193.386.903	392.706.008	21.802.168.845
Thanh lý, nhượng bán	(3.267.368.248)	(4.663.195.085)	(199.523.810)	(300.888.172)	(8.430.975.315)
Số cuối năm	44.804.753.404	57.118.134.603	7.193.002.818	2.186.967.845	111.302.858.670
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	75.184.007.022	72.951.794.988	5.826.740.927	1.576.711.649	155.539.254.586
Số cuối năm	120.277.659.241	118.735.962.521	7.459.584.024	2.463.267.641	248.936.473.427
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

8. Tài sản cố định vô hình

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Giá trị hao mòn</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	37.912.696.300	5.571.697.131	32.340.999.169
Khấu hao trong năm		812.546.628	
Số cuối năm	37.912.696.300	6.384.243.759	31.528.452.541
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

9. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106872723 ngày 09 tháng 6 năm 2015, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 26 tháng 6 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico với giá trị phần vốn góp là 130.000.000.000 VND, tương đương 26% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 55.000.000.000 VND, tương đương 11% vốn điều lệ.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được sử dụng để thế chấp

Công ty đã dùng tổng số vốn thực góp tính theo mệnh giá vào vốn điều lệ của Công ty TNHH Xalivico tại từng thời điểm để đảm bảo cho khoản vay tại Tập đoàn Vingroup – Công ty cổ phần.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

10. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã ghi nhận

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ, chi tiết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	4.264.094.203	2.930.891.948
Ghi nhận vào kết quả kinh doanh	(218.776.703)	1.333.202.255
Số cuối năm	<u>4.045.317.500</u>	<u>4.264.094.203</u>

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20% (năm trước thuế suất là 22%).

11. Phải trả người bán ngắn hạn/dài hạn

11a. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	<u>5.746.723.427</u>	<u>8.148.042.568</u>
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	3.487.517.000	4.030.824.600
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Tri	129.713.127	302.493.734
Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	1.707.750.000	2.213.497.000
Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Cơ bản Miền Nam	304.950.800	57.226.400
Công ty TNHH một thành viên Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất	116.792.500	483.073.735
Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội	-	1.060.927.099
Phải trả các nhà cung cấp khác	<u>134.613.262.278</u>	<u>81.973.396.178</u>
Công ty TNHH UIC Việt Nam	15.870.039.181	19.372.743.474
Công ty Hóa chất Soft – SCC	10.926.069.869	10.499.937.558
Công ty TNHH Sản xuất nhựa Việt Nhật	-	4.507.173.170
A. R. Stanchem PVT Co., Ltd.	5.049.779.280	9.845.472.000
Công ty Cổ phần Đầu tư & Xây lắp Thành An 665	18.509.563.000	-
Các nhà cung cấp khác	84.257.810.948	37.748.069.976
Cộng	<u>140.359.985.705</u>	<u>90.121.438.746</u>

11b. Phải trả người bán dài hạn

Khoản phải trả cho Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam.

11c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Wadi Hadramout Import Company	931.462.072	418.059.074
Anco Brothers Co., Ltd	2.575.966.458	-
Các khách hàng khác	8.589.322.933	2.607.001.299
Cộng	<u>12.096.751.463</u>	<u>3.025.060.373</u>

1:03
C
RÁCH
ÉM T
SINH

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.481.137.956	16.495.234.490	(15.890.936.446)	2.085.436.000
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	11.865.760.084	(11.865.760.084)	-
Thuế xuất, nhập khẩu	221.283.306	327.370.429	(548.653.735)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	25.227.822.035	40.542.105.245	(55.409.013.121)	10.360.914.159
Thuế thu nhập cá nhân	595.433.763	5.055.481.335	(4.654.759.569)	996.155.529
Thuế tài nguyên	1.053.900	7.082.420	(7.858.560)	277.760
Tiền thuê đất	-	3.503.920.912	(3.503.920.912)	-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	273.882.820	(273.882.820)	-
Thuế môn bài	-	6.000.000	(6.000.000)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	41.591.734	(41.591.734)	-
Cộng	<u>27.526.730.960</u>	<u>78.118.429.469</u>	<u>(92.202.376.981)</u>	<u>13.442.783.448</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng xuất khẩu	0%
- Nước	05%
- Bột giặt, chất tẩy rửa lỏng	10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 22%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	198.072.240.859	233.023.594.134
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	26.160.213.820	21.110.954.930
- Các khoản điều chỉnh giảm	(19.583.703.820)	(13.322.236.126)
Thu nhập tính thuế	204.648.750.859	240.812.312.938
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	40.929.750.172	52.978.708.846
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	(387.644.927)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	<u>40.542.105.245</u>	<u>52.978.708.846</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế tài nguyên

Công ty phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động sử dụng nước ngầm với thuế suất 08% (từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến 30 tháng 6 năm 2016 mức thuế suất là 05%).

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Công ty sử dụng năng suất lao động tính theo tổng sản phẩm để xây dựng quỹ tiền lương năm 2016.

Số dư cuối năm là lương tháng 12 và tiền lương phải trả theo quỹ lương cho nhân viên.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hoa hồng, chiết khấu nhà phân phối	713.050.113	9.037.063.195
Chi phí vận chuyển	2.074.289.985	1.663.158.944
Chi phí tiếp thị	3.382.461.591	3.947.833.207
Thưởng đạt doanh số	2.818.980.335	2.767.526.782
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	2.900.313.048	1.966.664.250
Cộng	<u>11.889.095.072</u>	<u>19.382.246.378</u>

16. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác

16a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	784.067.138	636.906.578
Bảo hiểm xã hội	-	215.286.194
Chi phí lãi vay	4.368.330.355	449.166.667
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.231.020.443	604.247.470
Cộng	<u>6.383.417.936</u>	<u>1.905.606.909</u>

16b. Phải trả dài hạn khác

Các khoản nhận ký quỹ dài hạn của khách hàng.

16c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

375-C
TY
HỮU HẠ
TƯ VẤN
C
CHỈ

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

17. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	16.657.556.080	56.111.864.900
<i>Vay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức</i>	<i>16.657.556.080</i>	<i>56.111.864.900</i>
Vay ngắn hạn các tổ chức khác	55.000.000.000	55.000.000.000
<i>Vay Tập đoàn Vingroup - Công ty cổ phần</i>	<i>55.000.000.000</i>	<i>55.000.000.000</i>
Cộng	71.657.556.080	111.111.864.900

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức để huy động vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp hàng tồn kho theo hợp đồng thế chấp số 293.031/2016 HĐDTM/NHCT/947-LIXCO ngày 05 tháng 9 năm 2016.

⁽ⁱⁱ⁾ Vay Tập đoàn Vingroup - Công ty để đầu tư vào Công ty TNHH Xalivico – Công ty liên kết với lãi suất 7%/năm, thời hạn vay 03 năm. Khoản vay được đảm bảo bằng việc thế chấp khoản đầu tư vào Công ty liên kết.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Chênh lệch tỷ giá	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	56.111.864.900	142.007.524.508	(181.436.218.759)	(25.614.569)	16.657.556.080
Vay ngắn hạn tổ chức khác	55.000.000.000	-	-	-	55.000.000.000
Cộng	111.111.864.900	142.007.524.508	(181.436.218.759)	(25.614.569)	71.657.556.080

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Giảm khác	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	5.211.130.800	15.803.815.650	(17.637.784.000)	-	3.377.162.450
Quỹ phúc lợi	1.195.133.658	2.700.673.350	(1.136.485.100)	(4.640.000)	2.754.681.908
Cộng	6.406.264.458	18.504.489.000	(18.774.269.100)	(4.640.000)	6.131.844.358

19. Vốn chủ sở hữu

19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	216.000.000.000	37.115.733.015	112.701.417.535	365.817.150.550
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	181.378.087.543	181.378.087.543
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm trước	-	-	(8.035.000.000)	(8.035.000.000)
Trích lập các quỹ khác trong năm trước	-	23.214.000.000	(23.214.000.000)	-
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(86.400.000.000)	(86.400.000.000)
Số dư cuối năm trước	216.000.000.000	60.329.733.015	176.430.505.078	452.760.238.093
Số dư đầu năm nay	216.000.000.000	60.329.733.015	176.430.505.078	452.760.238.093
Tăng vốn từ quỹ đầu tư phát triển	108.000.000.000	(108.000.000.000)	-	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	157.311.358.911	157.311.358.911
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm	-	-	(18.504.489.000)	(18.504.489.000)
Trích lập các quỹ khác trong năm	-	54.013.466.000	(54.013.466.000)	-
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	(140.400.000.000)	(140.400.000.000)
Số dư cuối năm nay	324.000.000.000	6.343.199.015	120.823.908.989	451.167.108.004

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn góp của nhà nước	165.240.000.000	110.160.000.000
Vốn góp cổ đông khác	158.760.000.000	105.840.000.000
Cộng	<u>324.000.000.000</u>	<u>216.000.000.000</u>

19c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	32.400.000	21.600.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	32.400.000	21.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	32.400.000	21.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	32.400.000	21.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	32.400.000	21.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2015 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2016 như sau:

	<u>Số được phân phối</u>	<u>Số đã trích trong năm trước</u>	<u>Số trích trong năm nay</u>
• Chia cổ tức cho các cổ đông	108.000.000.000	32.400.000.000	75.600.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	54.013.466.000	-	54.013.466.000
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	18.504.489.000	-	18.504.489.000

Ngoài ra, Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 cho cổ đông theo Biên bản họp số 20/2016/BB-HĐQT ngày 09/11/2016, tỷ lệ tạm ứng 20% với số tiền là 64.800.000.000 VND.

20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán tổng hợp**20a. Ngoại tệ các loại**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dollar Mỹ (USD)	28.060,41	513.360,35
Euro (EUR)	-	200,91

20b. Nợ khó đòi đã xử lý

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	Nguyên nhân xóa sổ
Trụ sở chính	719.351.015	740.681.015	Khách hàng đã rời khỏi địa điểm kinh doanh và không có khả năng thanh toán nợ
Chi nhánh Hà Nội	473.072.580	473.072.580	
Cộng	<u>1.192.423.595</u>	<u>1.213.753.595</u>	

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu tiêu thụ thành phẩm	1.866.208.228.301	1.685.472.657.946
Doanh thu hoạt động khác	119.839.015.022	94.660.225.759
Cộng	<u>1.986.047.243.323</u>	<u>1.780.132.883.705</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội	-	99.786.810
Công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam	-	91.635.500
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	31.650.000	-
Công ty Cổ phần Hóa chất Bình Điền	454.145.400	-

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu thương mại	29.146.907.289	21.564.953.270
Hàng bán bị trả lại	3.596.368.193	1.263.187.314
Cộng	<u>32.743.275.482</u>	<u>22.828.140.584</u>

3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của sản phẩm đã bán	1.436.802.943.924	1.292.811.155.734
Giá vốn hoạt động khác	112.416.703.904	91.901.129.638
Cộng	<u>1.549.219.647.828</u>	<u>1.384.712.285.372</u>

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	7.841.632.780	8.548.275.743
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	103.457.210	152.702.817
Lãi bán ngoại tệ	290.410.800	410.412.296
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	1.135.633.451	1.215.308.378
Cộng	<u>9.371.134.241</u>	<u>10.326.699.234</u>

5. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	4.479.770.921	1.344.922.275
Chiết khấu thanh toán, lãi mua hàng trả chậm	33.057.590	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	610.932.729	2.322.040.349
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	111.240.094	565.704.316
Cộng	<u>5.235.001.334</u>	<u>4.232.666.940</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**6. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	25.065.429.229	19.781.433.437
Chi phí khuyến mại	7.094.444.227	5.995.957.167
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	270.506.454	75.693.855
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.331.363.134	1.672.788.089
Chi phí dịch vụ mua ngoài	94.580.097.733	76.195.681.589
Các chi phí khác	60.392.235.477	49.788.050.005
Cộng	<u>189.734.076.254</u>	<u>153.509.604.142</u>

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	19.218.828.613	23.229.805.342
Chi phí vật liệu, đồ dùng quản lý	2.264.609.375	2.990.744.996
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.525.646.261	2.811.304.585
Thuế, phí và lệ phí	2.130.299.291	3.667.706.935
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.768.369.281	6.137.419.674
Các chi phí khác	6.478.923.729	7.063.966.095
Cộng	<u>39.386.676.550</u>	<u>45.900.947.627</u>

8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	854.854.899	134.799.285
Thu từ nợ khó đòi đã xử lý	21.330.000	24.000.000
Thu từ hỗ trợ di dời chi nhánh Hà Nội	18.000.000.000	53.000.000.000
Thu nhập khác	136.523.169	956.154.471
Cộng	<u>19.012.708.068</u>	<u>54.114.953.756</u>

9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt do vi phạm hợp đồng	-	142.762.611
Phạt vi phạm hành chính	38.176.416	-
Chi phí khác	1.990.909	224.535.285
Cộng	<u>40.167.325</u>	<u>367.297.896</u>

10. Lãi trên cổ phiếu**10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	157.311.358.911	181.378.087.543
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(12.584.908.713)	(18.504.489.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	144.726.450.198	162.873.598.543
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	32.400.000	32.400.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>4.467</u>	<u>5.027</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

10b. Thông tin khác

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2016 Công ty sẽ tăng vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển. Theo đó, số lượng cổ phiếu sẽ tăng từ 21.600.000 cổ phiếu lên 32.400.000 cổ phiếu. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước đã được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của sự kiện này. Ngoài ra, lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước cũng được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Các điều chỉnh này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 7.522 VND xuống còn 5.027 VND.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.288.374.443.875	1.168.721.200.849
Chi phí nhân công	152.186.865.787	151.115.737.074
Chi phí khấu hao tài sản cố định	22.614.715.473	17.616.815.283
Chi phí dịch vụ mua ngoài	128.876.922.824	112.279.686.259
Chi phí khác	76.438.087.813	69.586.815.764
Cộng	<u>1.668.491.035.772</u>	<u>1.519.320.255.229</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các công nợ phải thu, phải trả liên quan đến tài sản cố định như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Mua tài sản cố định bằng cách nhận các khoản nợ	34.992.568.000	108.737.640
Trả trước tiền mua sắm tài sản cố định	-	13.692.781.818

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Các cam kết

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh ký với Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam để nâng cấp nhà xưởng phục vụ cho hoạt động gia công sản phẩm của Unilever, Công ty cam kết sẽ sử dụng khoản ứng trước của Unilever để chi trả cho việc thực hiện công trình và đảm bảo tuân thủ tiến độ hoàn thành công trình như thống nhất của hai bên.

Theo các điều khoản trong thỏa thuận hợp tác ký với Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco về việc chuyển đổi mục đích sử dụng khu đất tạo nguồn vốn cho dự án đi dời nhà máy Chi nhánh Hà Nội, Công ty cam kết sẽ góp vốn thành lập doanh nghiệp dự án cùng Công ty Cổ phần Bất động sản Xavinco đồng thời sử dụng khoản tiền hỗ trợ cho mục đích đi dời nhà máy.

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

19815
GTY
H HUU
VA TU
C
HOC

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong kỳ chỉ có lương với tổng tiền lương trong năm là 4.433 triệu VND (năm trước là 3.116 triệu VND).

2b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên Hơi kỹ nghệ Que hàn	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Phân bón và Hoá chất Cần Thơ	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Tài chính Cổ phần Hóa chất Việt Nam	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty Cổ phần Hóa chất Bình Điền	Công ty trong cùng Tập đoàn
Công ty TNHH Xalivico	Công ty liên kết

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam		
Mua nguyên vật liệu	36.022.552.750	42.379.309.975
Công ty TNHH một thành viên Hóa chất Cơ bản Miền Nam		
Mua nguyên vật liệu	3.136.700.000	2.080.764.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần Công nghiệp Hóa chất Vi sinh</i>		
Mua nguyên vật liệu	-	505.223.302
<i>Công ty TNHH một thành viên Hơi kỹ nghệ Que hàn</i>		
Mua nguyên vật liệu	-	6.605.500
<i>Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội</i>		
Mua nguyên vật liệu	7.227.273	2.735.659.503
<i>Công ty TNHH một thành viên Vật tư và Xuất nhập khẩu Hóa chất</i>		
Mua nguyên vật liệu	1.200.778.600	1.860.493.041
Gia công	-	53.141.400
Thuê kho	49.000.000	84.000.000
<i>Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất</i>		
Dịch vụ sửa chữa nhà xưởng, vật kiến trúc, tư vấn giám sát,...	2.130.403.000	1.037.664.000
<i>Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì</i>		
Mua nguyên vật liệu	1.957.806.240	2.109.850.080
<i>Công ty Cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang</i>		
Mua nguyên vật liệu	10.519.532.270	2.012.270.000
<i>Công ty Cổ phần Phân bón và Hoá chất Cần Thơ</i>		
Mua nguyên vật liệu	2.688.367.200	960.192.000

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.3 và V.11a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo khu vực địa lý dựa trên cơ cấu tổ chức, quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

3a. Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố chủ yếu ở khu vực xuất khẩu và khu vực nội địa.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Năm nay			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	306.262.254.566	1.647.041.713.275	1.953.303.967.841
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	306.262.254.566	1.647.041.713.275	1.953.303.967.841
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	63.357.151.227	340.727.168.786	404.084.320.013
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(229.120.752.804)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			174.963.567.209
Doanh thu hoạt động tài chính			9.371.134.241
Chi phí tài chính			(5.235.001.334)
Thu nhập khác			19.012.708.068
Chi phí khác			(40.167.325)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(40.542.105.245)
			(218.776.703)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			157.311.358.911
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác			121.924.713.660
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn			24.386.735.299
Năm trước			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	309.950.940.584	1.447.353.802.537	1.757.304.743.121
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	309.950.940.584	1.447.353.802.537	1.757.304.743.121
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	65.717.333.995	306.875.123.754	372.592.457.749
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(199.410.551.769)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			173.181.905.980
Doanh thu hoạt động tài chính			10.326.699.234
Chi phí tài chính			(4.232.666.940)
Thu nhập khác			54.114.953.756
Chi phí khác			(367.297.896)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(52.978.708.846)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			1.333.202.255
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			181.378.087.543

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>			22.584.712.397
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>			19.217.988.179

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Tài sản phân bổ cho bộ phận	120.513.530.172	600.950.935.709	721.464.465.881
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			59.045.317.500
Tổng tài sản			780.509.783.381
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	53.989.184.607	269.221.646.412	323.210.831.019
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			6.131.844.358
Tổng nợ phải trả			329.342.675.377
Số đầu năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Tài sản phân bổ cho bộ phận	136.615.980.320	596.221.965.697	732.837.946.017
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			59.264.094.203
Tổng tài sản			792.102.040.220
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	62.065.993.047	270.869.544.622	332.935.537.669
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			6.406.264.458
Tổng nợ phải trả			339.341.802.127

3b. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 01: Bán thành phẩm.
- Lĩnh vực 02: Hoạt động khác.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lĩnh vực bán thành phẩm	1.833.464.952.819	1.662.644.517.362
Lĩnh vực hoạt động khác	119.839.015.022	94.660.225.759
Cộng	1.953.303.967.841	1.757.304.743.121

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẤT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Chi tiết về chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và tài sản bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	Chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		Tài sản bộ phận	
	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
Lĩnh vực bán thành phẩm	114.444.394.246	21.368.148.234	677.201.211.217	693.362.376.577
Lĩnh vực hoạt động khác	7.480.319.414	1.216.564.163	44.263.254.664	39.475.569.440
Cộng	121.924.713.660	22.584.712.397	721.464.465.881	732.837.946.017

4. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

4a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quy chế bán hàng với các quy định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ quy chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Tất cả các tài sản tài chính của Công ty đều trong hạn và không bị giảm giá trị.

4b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

15.
CY
DUM
TUV
10/11

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 01 năm trở xuống</u>	<u>Trên 01 năm đến 05 năm</u>	<u>Trên 05 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Phải trả người bán	140.359.985.705	23.544.983.601	-	163.904.969.306
Vay và nợ	71.657.556.080	-	-	71.657.556.080
Các khoản phải trả khác	17.488.445.870	4.388.050.850	-	21.876.496.720
Cộng	229.505.987.655	27.933.034.451	-	257.439.022.106
Số đầu năm				
Phải trả người bán	90.121.438.746	33.552.983.601	-	123.674.422.347
Vay và nợ	111.111.864.900	-	-	111.111.864.900
Các khoản phải trả khác	20.435.660.515	4.360.300.576	-	24.795.961.091
Cộng	221.668.964.161	37.913.284.177	-	259.582.248.338

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

4c. *Rủi ro thị trường*

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và ngày 31 tháng 12 năm 2015 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu và mua máy móc thiết bị với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Công ty không sử dụng bất kỳ công cụ tài chính phái sinh để phòng ngừa rủi ro ngoại tệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	USD	EUR	USD	EUR
Tiền và các khoản tương đương tiền	28.060,41	-	513.360,35	200,91
Phải thu khách hàng	556.587,41	-	619.710,50	-
Các khoản phải thu khác	34.946,00	-	-	-
Phải trả người bán	(699.068,30)	-	(791.215,80)	-
Vay và nợ	(731.236,00)	-	(2.489.435,00)	-
Các khoản phải trả khác	(199.564,80)	(2.135,64)	(209.905,88)	(2.135,64)
Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ	(1.010.275,28)	(2.135,64)	(2.357.485,83)	(1.934,73)

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Công ty chỉ có các khoản vay với lãi suất thả nổi tại ngày kết thúc năm tài chính là 731,236.00 USD (số đầu năm là 2,489,435 USD).

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể.

Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

Công ty chưa sử dụng các công cụ phái sinh đảm bảo để phòng ngừa các rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

4d. Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2015.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Số 03, đường số 02, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

5. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	128.261.720.839	-	245.600.303.279	-	128.261.720.839	245.600.303.279
Phải thu khách hàng	105.475.004.734	-	86.381.673.230	-	105.475.004.734	86.381.673.230
Các khoản phải thu khác	1.036.946.313	-	886.611.640	-	1.036.946.313	886.611.640
Cộng	234.773.671.886	-	332.868.588.149	-	234.773.671.886	332.868.588.149

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
	Phải trả người bán	163.904.969.306	123.674.422.347	163.904.969.306
Vay và nợ	71.657.556.080	111.111.864.900	71.657.556.080	111.111.864.900
Các khoản phải trả khác	21.876.496.720	24.795.961.091	21.876.496.720	24.795.961.091
Cộng	257.439.022.106	259.582.248.338	257.439.022.106	259.582.248.338

Phương pháp xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính: Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này.

6. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2017

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Cao Thành Tín
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Tổng Giám Đốc

(Ký tên và đóng dấu)



Cao Thành Tín